

**GIẢI VIẾT VĂN ĐƯỜNG TRƯỜNG 2017**

**BẢN TIN 15**

Thưa quí độc giả và quí tác giả,

Vì nhiều nguyên do khách quan và chủ quan, cuộc thi năm nay diễn tiến khá chậm so với các năm trước. Dù vậy, đến nay việc chấm sơ khảo đã hoàn tất và việc chấm chung khảo đang tiến hành. Tổng kết vòng sơ khảo đã chọn ra được 71 bài (trong số 175 bài dự thi) vào chung khảo.

Trong cuộc thi có khá nhiều bài viết về chủ đề đại kết. Chủ đề có vẻ là một điều hoàn toàn mới mẻ đối với các tác giả, kể cả các tác giả nhà tu. Hầu như chỉ từ khi đọc bản thể lệ cuộc thi, các tác giả mới bắt đầu tìm hiểu vấn đề, cả về lý thuyết lẫn thực tế. Nhiều câu chuyện được xây dựng khá vội, hơi chủ quan theo quan điểm riêng, giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật chưa cao. Dù vậy, nói chung các tác giả đã bắt đầu nêu lên được vấn đề để mời gọi Dân Chúa đôi bên, cả Tin lành và Công giáo, cùng suy nghĩ.

Sự kiện năm nay có nhiều người dự thi hơn và dám thử sức với chủ đề mới và những lĩnh vực mình ít quan tâm, cũng khơi lên niềm hi vọng, cho thấy việc xây dựng một nền văn học Công Giáo bằng tiếng Việt, của người Việt, bởi người Việt là hoàn toàn có thể làm được. Hy vọng với cuộc thi tổng kết năm sau sẽ tìm thêm được nhiều tác giả mới và nhiều ý tưởng mới cho Văn học Công giáo.

Trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa, xin mời quí vị và các bạn thưởng thức 7 truyện mới tiếp theo đã qua vòng sơ loại.

Xin xem các thông tin khác về cuộc thi trên FB và website Văn Thơ Công Giáo www.vanthoconggiao.net, cũng như trên www.gpquinhon.org và www.tapsanmucdong.net.

Qui Nhơn, ngày 06-7-2017

Lm. Trăng Thập Tự

Mã số: 17-153

### KẺ NGOẠI ĐẠO

Bước vào căn phòng trọ nhỏ hẹp, thả ba lô lên giường, Thư ngồi bệt xuống sàn nhà, từ từ nhìn lại mọi thứ khắp phòng trọ. Đập vào mắt Thư là khung hình Thư và Linh chụp từ hồi mới ở dưới quê lên, treo trên tường, đối diện với ô cửa sổ nhỏ của căn phòng. Đã 9 giờ sáng, những tia nắng rọi vào ô cửa làm Thư chói mắt. Bức hình với những nét sáng, tối đang nhảy múa như gam màu cuộc đời của Thư và Linh.

Là đồng hương lên thành phố nhập học, những ngày đầu Thư và Linh khắn khít như hình với bóng. Hai đứa đã từng rất tự hào vì cả xóm Lạc Siêu chỉ có hai người đậu đại học và được lên thành phố. Thư nhắm mắt lại như muốn dập tắt thứ ánh sáng ấy, Thư không muốn nghĩ về Linh nữa. Thư vẫn ngồi đó và khóc.

\*\*\*\*\*\*

Tiếng hò hét của đám thằng Quý, em trai Thư, tiếng cười đầy tự hào của ông Hai cùng với đó là bà con xóm trên, xóm dưới của vùng quê Lạc Siêu đều tựu về nhà Thư, khung cảng nhộn nhịp chẳng khác nào một lễ hội đón năm mới, tất cả đã sẵn sàng vào tiệc mừng.

 Thư ơi! Ra đây bố bảo – Ông Hai giơ tay gọi Thư về phía mình.

 Dạ, bố gọi con – Thư từ dưới nhà bếp chạy ra.

Đây là cô Lan, bố đã nhờ cô kiếm phòng trọ cho con đi học. Cô là người thành phố lại quen biết nhiều, sau này lên trên đó có cô Lan bố mẹ cũng yên tâm phần nào. Ông Hai chỉ vào người phụ nữ độ tuổi trung niên, ăn mặc sang trọng, cô ta như là quý nhân mà ông Hai gặp được để giới thiệu cho Thư, vừa nghe nói đến người thành phố, Thư chẳng mấy thiện cảm. Nhìn Thư một hồi ông Hai nói tiếp.

 Mai mốt con bé lên trên đó nhờ chị giúp đỡ, đây là lần đầu tiên con bé sống xa nhà, lạ nước lạ cái, tôi e rằng…

- Ông Hai cứ khách sáo, đó là trách nhiệm của chúng tôi, tôi chỉ đang làm việc nên làm thôi – Cô ta cắt ngang.

- Ông Hai ơi, mọi thứ đã xong rồi chúng ta vào tiệc thôi!- Giọng chú Quân nói vọng từ dưới bếp.

- Mai mốt lên trên thành phố đừng quên bọn tao nha.– Mai và Mận cầm tay Thư dặn dò mà rớm rớm nước mắt.

- Xin mời tất cả vào bàn, hôm nay tất cả mọi người phải thật vui vẻ để con đường học hành của con Thư nhà tôi được suôn sẻ đó nghe.– Ông Hai lớn tiếng.

Mai Thư phải lên thành phố học, gia đình đãi tiệc chia tay. Thư cũng mừng nhưng cũng rất lo cho bố mẹ phải trang trải tiền học phí trong những năm học đại học của mình. Với bố mẹ, với làng xóm, Thư là niềm tự hào, niềm hy vọng đầy sán lạn cho cả xóm Lạc Siêu. Thư theo đuổi ngành y cũng vì cuộc sống của người dân nơi đây. Thư đã chứng kiến nhiều cái chết đau thương, phần vì dân nghèo không có tiền mua thuốc, phần vì thiếu kiến thức chăm sóc sức khỏe, tất cả đã trở thành nguồn động lực lớn nhất để Thư chinh phục kiến thức trở thành một bác sĩ trong tương lai. Đã 10 giờ đêm, mẹ của Thư vẫn ngồi bên giường Thư sắp xếp đồ đạc. Từ đằng xa Thư nhìn mẹ mà nước mắt cứ chảy ròng. Bên khung cửa sổ những tàu lá chuối đập vào nhau kêu soạt soạt, tiếng ếch, tiếng dế cứ đua nhau kêu ầm ĩ. Từ xa xa vẳng lại tiếng cười vang từ xóm dưới, nhà Linh cũng đang mở tiệc chia tay.

\*\*\*\*\*\*

- Đây là phòng của hai cháu, phòng hơi nhỏ nhưng được cái là gần nhà cô, lại đầy đủ tiện nghi, thời buổi bây giờ kiếm được trọ đàng hoàng là khó lắm – cô Lan giới thiệu cho Thư và Linh một phòng trọ nhỏ nằm phía sau nhà mình.

- Tốt quá, cám ơn cô Lan!- Linh nhanh nhẩu lên tiếng.

Nhìn xung quanh một hồi Linh nói tiếp:

- Thế giá cả như thế nào ạ?

Người phụ nữ với khuôn mặt có vẻ phúc hậu nhìn Thư và Linh cách trìu mến, tim Thư bắt đầu đập mạnh, vì dễ gì tìm được nhà trọ giá rẻ trên đất Sài Gòn này.

- 300 nghìn một tháng.– cô ta đáp trả.

- Cái gì, rẻ như vậy sao? – Thư và Linh đều ngạc nhiên và ồ lên trước mặt người phụ nữ ấy. Thư như muốn òa khóc lên vì mừng rỡ, nhưng cái ấn tượng ban đầu của Thư với người phụ nữ kì lạ này vẫn chưa hết, Thư như đang nghi ngờ lòng tốt của cô ta và tự nhắc nhở mình phải cảnh giác với con người và thế giới đầy cạm bẫy nơi đất khách quê người.

- Thôi hai cháu nghỉ ngơi đi, 5 giờ chiều cô phải đi ra ngoài có việc, cần gì hai đứa cứ qua bên nhà cô giúp được gì cô sẽ giúp – Vẫn cứ giọng nhẹ nhàng dễ chịu liên tiếp làm vui lòng Thư và Linh. Cô Lan bước nhanh ra khỏi phòng trọ, hình như vội đi đâu đó. Tạm gác lại những suy nghĩ về cô Lan, Thư bắt đầu dọn dẹp phòng, trời đã về xế.

- Nào chúng ta hãy ăn mừng vì ngôi nhà mới của chúng ta – Linh cầm ra hai cốc cô-ca, cả hai ngồi vào mâm cơm.

- Linh này tao thấy nghi quá.– Thư nhấp một ngụm cô-ca hỏi.

- Là sao, tao không hiểu? Linh nhíu mày tỏ vẻ suy nghĩ.

Chuyện cô Lan ấy, sao cô ta tốt với chúng ta vậy, có khi nào chúng ta đang …

- Suy nghĩ lung tung, chính bố mày giới thiệu, mày không tin bố mày sao?– Linh trấn an.

- Ừ nhỉ, bố tao là người cẩn thận, với lại không đời nào bố tao trao tao cho người xấu, thôi ăn cơm đi, mai còn phải lên trường. Chắc tao đa nghi quá suy nghĩ lung tung.

Thời gian cứ thế trôi qua, những bữa cơm vui vẻ, những tiếng cười hài hước của hai người bạn trong ngôi nhà trọ bé nhỏ ấy như thể át luôn cả tiếng ồn của khí trời Sài Gòn. Tuy vậy, những hỷ, nộ, ai, ố của cuộc đời chẳng ai tránh được. Tình bạn giữa Thư và Linh cũng không ngoại lệ.

\*\*\*\*\*\*

- Sao bữa nay đi học thêm về trễ vậy Linh, học nhiều như vậy không sao chứ, mày nhớ giữ gìn sức khỏe đó nha.- Thư tỏ vẻ quan tâm.

Mày y hệt bà già tao ở dưới quê, dặn dò này nọ, mày yên tâm đi chuyện học hành của tao không cần mày lo, mọi thứ ổn cả.- Linh trả lời lạnh ngắt.

Nhìn thái độ trả lời của Linh, Thư không yên tâm chút nào. Vì tôn trọng bạn, Thư đành im lặng. Với lại trung tâm Anh ngữ Linh đang học do cô Lan giới thiệu, hơn nữa lại được học miễn phí. Nhưng càng về sau, Thư càng cảm thấy không ổn, Linh ngày càng xao lãng việc học tập, thường xuyên nghỉ học với đủ thứ lí do. Linh không giống như ngày xưa nữa…

Đã 1 giờ đêm vẫn chưa thấy Linh về, điện thoại cũng không bắt máy. Linh tính có chuyện không hay, Thư vội chạy sang nhà cô Lan nhờ giúp đỡ. Không xong rồi cửa khóa. Đứng trước cửa nhà cô Lan mà lòng Thư như nóng như lửa đốt. Thư sực nhớ ra cô Lan đã đi Đồng Nai cả tháng nay chưa về, chuyện của Linh có khi nào liên quan tới cô Lan không? Vậy là đúng rồi, mình nghi ngờ đâu có sai, cô ta giả vờ tốt vậy thôi thật ra đằng sau cái giọng dễ nghe đó, ánh mắt trìu mến đó là cả một thủ đoạn, là giả tạo, là xấu xa. Cái gì là thuê nhà giá rẻ, cần gì thì cô giúp đỡ, vậy đến lúc cần cô ta thì cô ta lại không có mặt.

Thư lại chạy ra phía phòng trọ, những ý nghĩ không tốt về cô Lan cứ liên tiếp hiện lên trong đầu Thư. Cầm chiếc điện thoại trong tay mà Thư run lên cầm cập, đầu óc Thư trống rỗng. Nỗi sợ hãi xâm chiếm toàn cơ thể Thư. Cố gắng giữ bình tĩnh, Thư đã nghĩ đến chuyện gọi điện cho cảnh sát…

Một chiếc taxi màu xanh đậu cách xa nhà trọ, dáng một người đàn ông loạng choạng bước ra, mở cửa xe hàng ghế sau và một cô gái bước ra. Hai người ôm nhau và nói chuyện gì đó, cả hai đều say khướt, rồi người đàn ông quay vào xe và dập mạnh cánh cửa nghe thật rõ. Chiếc taxi lăn bánh đi về phía Thư, lần theo đường hẻm khu nhà trọ rồi lao nhanh về phía thành phố.

 Thư vội chạy ra, dưới ánh đèn mờ của con đường hẻm, Thư không nhìn ra cô gái kia là ai, phải chăng đó là cô Lan? Thư cố gắng lấy hết can đảm tiến về phía cô gái. Không thể tin được! Trước mắt Thư chính là Linh bạn của mình, Thư vội chạy ra và dìu Linh vào phòng, cả người Linh nồng nặc mùi rượu.

Sao cậu lại uống rượu, cậu có bị làm sao không, người đàn ông kia là..?

Thư liên tiếp hỏi những câu hỏi vô ích. Linh đã ngủ ngay khi vừa đặt lưng xuống giường, để lại cho Thư với những thắc mắc của chính mình. Đã quá nửa đêm, Thư vẫn không sao ngủ được, cuộc sống nơi thành phố khiến Thư lúc nào cũng phải cảnh giác, giờ đã làm Thư sợ hãi thật sự. Thư chợt nhớ đến cuộc sống ở quê nhà, cuộc sống mọi người ở xóm Lạc Siêu tuy nghèo khó nhưng ít nhất có bố mẹ, trên hết là cảm giác an toàn.

 Nhìn Linh mà Thư thương thay cho gia đình của Linh. Nhà Linh có khá giả gì đâu, đến cả tiền học gia đình cũng phải đi vay ngân hàng. Mới cách đây một tháng gia đình gửi vô 5 triệu, Linh kêu mua thiết bị học tập, vậy tất cả là nói dối. Linh đem số tiền đó đi sắm đồ hiệu, mỹ phẩm đủ loại, rồi tiệc tùng thâu đêm. Nhìn Linh ngủ trên giường mà Thư xót xa cho số phận của Linh, nhưng cũng ngậm ngùi cho chính bản thân mình.

Chợt tỉnh giấc, Thư nhận ra mình ngủ gục trên bàn học. Theo phản xạ Thư gọi Linh, thấy Linh đang ngủ. Vội nhìn đồng hồ đeo trên tay,Thư phải đến trường, nhanh chóng sắp xếp sách vở chạy ngay ra bến xe buýt vừa kịp để lại tô cháo giải rượu cho Linh.

- Tối nay cậu nghỉ học được không, mình nghĩ chúng ta cần nói chuyện.– Thư đứng sau lưng Linh trước bàn trang điểm nói cách nghiêm túc.

- Cậu lai muốn “lên đời” mình nữa chứ gì?– Linh đứng phắt dậy lớn tiếng.

- Cậu nghĩ sao cũng được, dừng lại đi Linh, giờ hãy còn kịp. Đừng vì những đồng tiền không chính đáng mà chà đạp lên nhân phẩm chính mình như vậy.– Thư nhẹ giọng.

- Cậu thấy ghê tởm mình, thấy xấu hổ vì có người bạn như mình đúng vậy không?- Linh nghẹn ngào

- Hãy nể tình bạn bấy lâu nay mà nghe Thư một lần này thôi. Hãy nghĩ đến gia đình, họ đã kỳ vọng vào cậu như thế nào! Còn lời hứa của chúng ta nữa, cậu quên rồi sao?

- Thôi đừng nói gì nữa hết, mình không muốn nghe, mình không muốn nhớ. Tất cả những thứ đó có cho mình cuộc sống sung sướng không? Lúc nào cũng cố gắng sống tốt, cố gắng học thật giỏi, mình mệt mỏi lắm rối, mình không thể tiếp tục sống như cậu. Cậu hãy cứ sống là đứa con ngoan, mình có cuộc sống riêng của mình. Linh bước nhanh ra khỏi phòng trọ khi vừa dứt lời, vội ném cho Thư ánh mắt lạnh lùng, tức giận.

Thư và Linh quen nhau từ thời còn nhỏ, không có chuyện gì mà hai đứa không nói cho nhau biết. Còn hôm nay, Thư chỉ biết im lặng nhìn Linh bước đi. Thư muốn gọi tên Linh, muốn giữ Linh lại nhưng không sao mở miệng được. Cổ họng Thư cứng lại. Nghĩ lại tình bạn trước kia thắm thiết bao nhiêu giờ càng xa dần và đau khổ bấy nhiêu. Thư giận Linh sống buông thả, xem nhẹ tình bạn, phụ lòng bố mẹ, nhưng tự thâm tâm Linh vẫn là bạn, là một cô gái tỉnh lẻ nhất thời bị cuốn vào cạm bẫy của thế giới vốn xa lạ nhưng cũng thú vị nơi đất chật người đông này. Thư hy vọng ngày nào đó Linh sẽ nhận ra mình chỉ là con thiêu thân đang lao vào đóng lửa cháy mà cứ ngỡ là ánh sáng cứu được đời mình.

Chợt một chiếc ôtô đậu lại trước cửa nhà cô Lan, vậy là cô Lan đã về. Không những cô mà còn một người đàn ông nữa trạc 40 tuổi, ăn mặc lịch sự. Sau khi chuyển hết đồ từ xe vào nhà, người đàn ông đó nán lại nhà cô Lan hồi lâu rồi ra về. Người đàn ông kia là ai, cô Lan là người như thế nào? Thư chỉ biết chất vấn chính mình mà chẳng thể nào biết câu trả lời. Tự nhốt mình trong phòng trọ hồi lâu, Thư nghe có tiếng gõ cửa. Mở cửa ra và thấy cô Lan đang đứng trước mặt mình. Thư lịch sự mời cô Lan vào nhà, lấy ly nước mời khách mà tay Thư run lên lẩy bẩy.

- Cô biết chuyện của Linh rồi.– Sau giây phút im lặng cô Lan lên tiếng.

- Chuyện của Linh, chuyện gì ạ?- Thư tiếp lời.

- Cô nghe mọi người nói hai đứa đã to tiếng với nhau, còn bảo Linh đi họp đêm nữa, lúc đầu cô không tin nhưng …

- Tại cô hết, cô đã mở đường cho Linh sa vào lối sống này, cô thật đáng sợ, giờ cô thấy hài lòng chưa?- Thư nói với hai hàng nước mắt. Bao nhiêu nỗi ngờ vực, ý nghĩ về cô Lan, Thư như được cơ hội nói ra tất cả, hôm nay Thư như muốn làm rõ bộ mặt thật của người phụ nữ ấy.

- Con đã nghĩ cô là người như vậy thật sao?- Cô Lan nghẹn ngào trong nước mắt.

Cả hai đều im lặng, một sự im lặng đến nghẹt thở. Bỗng điện thoại của Thư reo lên. Thư như muốn ngất đi sau khi nghe điện thoại. Linh tính có chuyện không hay, cô Lan liền cầm điện thoại lên nghe, và hai người nhanh chóng bắt taixi chạy về phía bệnh viện thành phố.

- Bạn của cô lái xe trong tình trạng say rượu, chúng tôi gọi điện cho cô theo yêu cầu của cô ấy, rất may không bị gì nghiêm trọng chỉ bị tổn thương phần mềm, nhưng cũng cần phải theo dõi.- Bác sỹ nói.

Thư thở phào nhẹ nhõm, vào buồng bệnh nơi Linh đang nằm. Thư nắm chặt tay Linh và thầm cảm ơn trời đã phù hộ cho Linh. Thư và cô Lan đều ở lại bệnh viện, tới sáng hôm sau Linh trở về phòng trọ để lấy đồ cho Linh. Quá mệt Thư đã ngủ quên lúc nào không hay. Tỉnh dậy đã 9 giờ sáng.

\*\*\*\*\*\*

Hôm nay chủ nhật, tạm gác lại việc học. Sau vụ tai nạn Linh, cũng đã bình tâm trở lại. Thư theo cô Lan đi mua sách, nghe nói là ở nhà thờ Fatima gì đó. Đi ngang qua cầu Bình Triệu, cô Lan mua một bó hoa hồng rất đẹp, đến nơi, cô kính cẩn cắm vào bình trước tượng một người phụ nữ. Rồi cô nhẹ nhàng đặt tay lên trán, xuống ngực sang trái, phải. Thư đứng phía xa xa quan sát từng cử chỉ của cô Lan. Rồi có một người đàn ông xuất hiện, chính là người hôm trước chở cô Lan về, họ đang tiến về phía chỗ Thư đang đứng.

Thư đã hiểu lầm tất cả mọi sự. Người đàn ông đó là cha Minh, quản xứ nhà thờ Fatima, cả cô Lan nữa, họ đều là thành viên Hội Caritas bác ái xã hội, chuyên lo cho các sinh viên đang theo học trên toàn thành phố, nhất là những sinh viên nghèo như Thư và Linh. Thư tự trách mình chưa hiểu ngọn ngành mà đã quy tội cho người khác. Qua cô Lan, Thư cũng đã biết tượng người phụ nữ kia là Đức Mẹ Đồng Trinh Maria, Mẹ Thiên Chúa và cũng là Mẹ của tất cả chúng sinh, trong đó có Thư.

Lúc này, trong Thư cảm thấy một sự bình an cách kì lạ. Thư đã nghe nói nhiều về đạo Công giáo, nhưng chắng muốn tin theo vì cho đó là thứ mê tín dị đoan, không lành mạnh. Nhưng hôm nay, Thư lại có cảm giác hoàn toàn khác. Như có điều gì đó thúc giục tự bên trong, Thư tiến gần hơn tới Đức Mẹ. Thấy rất nhiều người đang quỳ khấn vái rất thành tâm, bất ngờ Thư cũng quỳ xuống và thưa với Mẹ “Mẹ ơi, con chỉ là kẻ ngoại đạo…”

Mã số: 17-155

### LỐI RẼ MỘT CON ĐƯỜNG

Trên bến xe, có nhiều chiếc xe sẽ chạy về thành phố Ban Mê Thuột, nhưng các xe ấy không đi cùng một lúc và không đi chung tất cả các đoạn đường, vì có nhiều lối rẽ…

Chiếc xe tôi đi đã bắt đầu lăn bánh. Sau khi đọc kinh tối, tôi định ngủ một giấc cho đỡ mệt. Đi xe đường dài mà ngủ được là hạnh phúc, chứ không thì cái đầu lắc lư thế nào cũng phải nôn ra một trận. Vừa đeo cái tràng chuỗi vào cổ thì cái túi mang trước người tôi rung lên. Có lẽ là tin nhắn của anh Việt (Viettel) ấy mà, tôi nghĩ vậy. Từ khi đi tu đến giờ, tôi ít liên lạc với mọi người, có chăng chỉ những ngày lễ tết, tôi xin phép dùng điện thoại hỏi thăm bố mẹ, gia đình mà thôi. Đợt này, khi đi đường xa để đến một vùng đất mới, nhận một sứ vụ mới, tôi mới mở điện thoại trở lại, để tiện liên lạc xe cộ. Vì thế, tin nhắn đến thường chỉ là từ cái tên quen thuộc mà tôi thường gọi là anh Việt. Nghĩ thế, nhưng tôi vẫn mở ra để xem.

Không phải. Là tin nhắn của chị Xuân, một người chị tôi từng chơi thân hồi còn là sinh viên.

- Ngọc Lành à, không biết chị gửi tin nhắn này em có đọc được không, nhưng chị cứ gửi. Nếu em mở điện thoại và nhận được tin này, thì nhớ cầu nguyện thêm cho anh Ân với nhé.

Không biết xảy ra chuyện gì mà có vẻ nghiêm trọng nhỉ!? Tôi bấm máy gọi lại ngay lập tức. Phải gọi đến lần thứ ba thì đầu dây bên kia mới trả lời.

- Lành à. Em vẫn được dùng điện thoải hả? Chị cứ nghĩ là tin nhắn của chị sẽ bị trả về. Em khỏe không?

- Cảm ơn chị, em vẫn khỏe. Chị khỏe chứ? Mà có chuyện gì xảy ra với anh Ân vậy chị?

- À,… anh Ân bỏ đạo mình, theo Tin Lành rồi em.

- Nghĩa là sao chị?

- Thì là vậy. Mấy tháng nay, không biết xảy ra chuyện gì mà anh ấy chẳng còn đi lễ Cộng đoàn, lại còn cứ bắt bẻ giáo lý Công giáo và nói nhiều điều nhảm nhí nữa…

- Ủa, thế không phải là anh ấy đi du học à? Hồi xưa anh ấy làm hồ sơ đi ngoại quốc, thi thoảng cứ xin chị em mình cầu nguyện đó mà…

- Có lẽ thất bại cái việc ấy, cộng thêm nhiều khó khăn khác nữa, nên anh ấy sinh ra chán nản…

- Nhưng sao lại chuyển qua Tin Lành?

- Cái đó thì chị không biết. Chắc trong lúc bế tắc, có người Tin Lành dụ dỗ nên anh ấy theo…

Cuộc nói chuyện ngắn ngủi đủ làm tôi thêm thao thức. Anh Ân là người rất sốt sắng, đạo đức và giỏi giáo lý nữa. Hồi sinh viên, anh là người rủ tôi đi lễ và mời tôi cộng tác vào các chương trình thi Kinh Thánh mà anh là người tổ chức. Anh đã từng ngỏ lời yêu tôi, nhưng tôi không đáp trả, bởi từ lâu tôi đã ấp ủ ý định đi tu. Bỗng dưng tôi hơi có ác cảm với cái chữ “Tin Lành”, mặc dù cái tên của tôi cũng là Lành.

Rồi tôi ngủ thiếp đi. Sau một đêm dài trên xe, tôi cũng đặt chân tới miền Tây Nguyên trù phú. Tạm gác lại mọi vướng bận, tôi thở một hơi thật sâu, bắt đầu cho một hành trình mới.

Những ngày mới đến, tôi được đi thăm mấy bản làng dân tộc ở vùng xa. Thi thoảng, cứ cách một quãng dài, tôi lại thấy một ngôi nhà thờ có tháp chuông cao, câu Thánh giá và dòng chữ: “Nhà thờ Tin Lành”. Có vẻ như ở vùng này, người theo Tin Lành rất đông, chứ không như ở quê tôi. Nghe người ta bảo: đạo Tin Lành truyền đạo mạnh bạo lắm. Họ cứ vào trong làng phát gạo cho người dân tộc, rồi dụ họ theo đạo. Chẳng hiểu thực hư thế nào, nhưng nếu đúng, thì động cơ ban đầu xem ra có vẻ không được cao thượng cho lắm, mà cũng có hiệu quả đấy chứ, bởi vì số người theo và giữ đạo ấy vẫn đông. Có lẽ mọi sự đều nằm trong chương trình của Chúa, tôi nghĩ vậy.

Một tuần, một tháng trôi qua, tôi đã bị cuốn theo những công việc, bổn phận mới, và chẳng còn thời gian để nghĩ đến câu chuyện mà chị Xuân kể cho tôi nghe khi còn ở trên xe nữa.

Công việc chính của tôi ở đây là dạy học và quản lí các em dân tộc nội trú. Các em đến xin ở nhà Xơ đông lắm, khoảng trăm em, đủ mọi lứa tuổi, từ mẫu giáo chưa biết a, b, c đến sinh viên Cao đẳng.

Ngày đầu tiên nhận việc, tôi bắt đầu hỏi tên và làm quen với các em. Nhìn tụi nhỏ quê mùa và đơn sơ lắm. Mấy đứa trẻ đôi mắt tròn xoe với nước da bánh mật, chạy lên dòm chị cái rồi bẽn lẽn chạy xuống. Mấy đứa học sinh đang tuổi biết làm dáng thì nhìn tôi vẻ lạnh lùng. Tôi đọc được trong suy nghĩ của chúng: “Chắc là bà chị này khó tính đấy!”.

Ngày thứ bảy cuối tuần, tôi đang loay hoay giúp các em dọn dẹp nhà cửa và chuẩn bị bữa tối, thì một nhóm các em học sinh cấp ba chạy đến, lễ phép thưa:

- Chào chị chúng em về!

- Ủa, các em về đâu?

- Dạ, tụi em về nhà.

- Nhà tụi em gần hay xa mà sao lại về. Chị tưởng phải một tháng hay vài tháng mới về một lần chứ.

- Dạ, làng chúng em cũng không xa lắm, đi xe máy khoảng 40 phút là đến. Chúng em về đi nhà thờ.

- Ồ, thế các em cũng theo đạo à? Sao không đi lễ ở đây cho gần?

- Dạ, chúng em theo đạo Tin Lành chị ạ. Ngày Chúa nhật, chúng em tập trung ở nhà thờ để nghe mục sư giảng đạo.

- À, ừ. Thế các em về đi. Đi đường cẩn thận nhé. Sáng thứ hai lại lên học chứ?

- Vâng! Chào chị chúng em về.

Bóng mấy đứa đi xe máy đã xa hút, để lại trong đầu tôi một mớ suy nghĩ hỗn độn. Đây là lần đầu tiên tôi tiếp xúc xúc với người Tin Lành. Không biết những người khác thế nào, chứ mấy đứa trẻ này ngoan phết. Trong nhà nội trú này, những em Tin Lành sống ngoan ngoãn, kỉ luật và chăm chỉ hơn những em Công giáo và bên lương. Tôi dần có thiện cảm hơn về đạo này. Dù sao, họ cũng là anh em tôi, là những người tin yêu cùng một Chúa Kitô, và tôi muốn cùng chia sẻ đức tin với họ.

Những tuần sau đó, tôi bắt đầu để ý hơn đến những em Tin Lành. Bữa nay, chúng mặc áo thun đồng phục, màu cam, phía sau lưng có dòng chữ: “Đức Giê-hô-va ở gần những người có lòng đau thương, Và cứu kẻ nào có tâm hồn thống hối” (Thi Thiên 34, 18)

- Này Mừng, Thi Thiên là sách nào? Ở Cựu ước hay Tân ước?- tôi hỏi thằng Puih Mừng (đứa lớn nhất và trưởng thành nhất trong các em nội trú).

- Dạ, là sách trong Kinh Thánh, hình như là… nằm trong Cựu ước ạ.

Thằng Mừng bắt đầu liệt kê mấy tên sách trong bộ Kinh Thánh Cựu ước. Có mấy cái tên thì tôi hình dung được trong Công giáo dịch là gì, nhưng Thi Thiên thì tôi chẳng biết.

- Em có sách Kinh Thánh ở đây không?

- Dạ, có. Tối nào em cũng đọc. Chị có muốn xem không, để chốc nữa em lấy cho.

- Có, tối nhé. Giờ chị coi các em học bài ý.

- Ok.

Cầm cuốn Kinh Thánh của Mừng, tôi bắt đầu đi tìm cho kì được câu in sau áo tụi nhỏ. Như được Thánh Thần mách bảo, khi chưa mở đến trang đó, tôi chợt cười reo lên vì nghĩ ra sách Thi Thiên chính là Thánh Vịnh, và quả đúng như thế. Cuốn Kinh Thánh của thằng Mừng còn kèm thêm một cuốn sổ nhỏ chi chít chữ ghi những điều mục sư giảng. Tôi đọc chăm chú.

- Này, em có cuốn sách nào học về Kinh Thánh hay nữa không, cho chị mượn đi.

- Dạ có.

Nói rồi thằng Mừng chạy về lấy cho tôi mấy cuốn sách học Kinh Thánh Căn Bản gì đó.

Người Tin Lành xác tín vào Thiên Chúa của họ thật, và họ sẵn sàng rao giảng về Đức Giêsu cho bất cứ ai họ gặp, như một mệnh lệnh bắt buộc. Điều này tôi đọc được từ trong cuốn sách mà thằng Mừng đưa cho, và ngay trong cách truyền đạo của Mừng. Bỗng dưng tôi suy nghĩ về đạo Công giáo. Có lẽ tinh thần rao giảng Phúc Âm của người Công giáo còn thua người Tin Lành, bởi không phải bạn trẻ nào cũng dám nói về Chúa, giới thiệu Chúa cho người khác như vậy. Tôi cũng thầm cười một mình với suy nghĩ trẻ con: Tôi- Lành- thao thức rao giảng Tin Mừng; còn thằng Mừng- lại hăng say truyền bá Tin Lành. Tất cả, dù cách dịch có khác nhau, thì Chúa Kitô và Lời của Ngài vẫn là một, và lệnh truyền rao giảng Phúc Âm vẫn luôn vang vọng mãi.

Ngày đầu năm Dương lịch, tôi đi cùng Ma Xơ vào làng thăm các em dân tộc nội trú. Sau Thánh Lễ Mẹ Thiên Chúa, chúng tôi chạy xe băng qua những dải rừng cà phê bạt ngàn. Làng chúng tôi tới thăm là làng Breng, làng của thằng Mừng, thằng Âu, thằng Chiêm, con H Poih, con A Măo… Nhà đứa nào cũng khá giả, nhà thằng Mừng còn có cả ô tô nữa. A ma, a mị (bố, mẹ) chúng nó đều làm nghề giáo và văn minh hơn rất nhiều những gì mà trong đầu tôi tưởng tượng.

Sau khi đến thăm hỏi các gia đình, tôi muốn đi xem cho biết Nhà thờ Tin Lành trông như thế nào, vì từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ thấy. Và nguyện vọng của tôi được đáp ứng ngay, vì người Tin Lành rất hăng say giới thiệu Chúa, giới thiệu nhà thờ của họ. Đi qua một cái sân bóng lớn là đến ngôi nhà thờ có dòng chữ: SANG ƠI ADAI Plei Breng. Tôi không hiểu cái chữ in hoa, chỉ biết Plei Breng là tên cái làng ở đây. A ma thằng Mừng đi tìm người giữ cửa nhà thờ để mở cửa cho tôi vào xem. Khuôn viên nhà thờ này mới được đổ đất, nâng cấp rất rộng rãi, có cả một cái sân bóng lớn cho tụi thanh thiếu niên vui chơi vào các ngày Chúa nhật. Tụi thằng Mừng, thằng Chiêm, thằng Âu… cũng thế. Tụi nó mời Xơ đến nhà chơi, nhưng chỉ ở nhà chờ Xơ đến và chào Xơ một tiếng, rồi để a ma, a mị chúng tiếp chuyện, còn tụi nó chạy đến nhà thờ để đi lễ, nghe giảng và vui chơi cả ngày trên đó. Thăm xong nhà thờ Tin Lành thì trời cũng đã xế chiều. Bóng cây Thánh giá trên chóp nhà thờ chiếu xuống đất đã tắt. Tôi nhìn lên Trời để thầm thì với Chúa một tiếng cám ơn và bắt đầu ra về, thì bỗng dưng thấy phía cuối khuôn viên nhà thờ, cạnh vườn nhà mục sư có một bóng người nào đó rất quen. Tôi quay lại. A mị thằng Mừng hỏi:

- Chị tìm gì à?

- A mị Mừng ơi, con thấy người thanh niên bên kia quen lắm! Có phải ảnh là người trong làng không?

- À, không. Anh ấy là chứng nhân Giê-hô-va, mới đến Plei Breng này được mấy tháng, để giúp mục sư giảng Tin Lành. Anh ấy là người Kinh, hình như quê ở vùng ngoài Bắc đó chị.

Chưa để a mị Mừng nói hết câu, tôi đã chạy ngay lại chỗ người thanh niên đó. Hết sức bất ngờ, tôi thét lên:

- Anh Ân? Có phải anh Ân không?

- Ôi, em Lành! Làm sao em lại ở đây?

- Chúa ơi! Con không hiểu chuyện gì đang xảy ra trước mắt con. Tại sao? Tại sao hả anh Ân? Tại sao anh lại theo Tin Lành? Tại sao?

- Anh đang rất hạnh phúc với cuộc sống hiện tại. Anh đã giúp rất nhiều người đồng bào ở đây biết đến Chúa Kitô. Chẳng lẽ việc đó khiến lương tâm anh cắn rứt sao?

- Nhưng… Em phải nói làm sao nhỉ? Em không ác cảm với đạo Tin Lành, vì tất cả đều là anh em. Nhưng tại sao là anh? Tại sao anh lại bỏ Công giáo để theo Tin Lành. Anh đã từng rất xác tín về những giáo lý của Hội Thánh Công giáo. Anh còn nhớ những ngày ở Hà Nội, tụi mình tổ chức thi Kinh Thánh Mùa Chay và Phục Sinh, những buổi dâng hoa kính Đức Mẹ tháng năm, rồi những đêm đội mưa lên Nhà Thờ Lớn để tham dự giờ chầu nửa đêm để hiệp thông với Đức Giáo Hoàng và toàn Giáo Hội?...

- Có những chuyện xảy đến khó có thể nói được em à! Nhưng anh tin là mọi sự không nằm ngoài ý Chúa. Em đi tu có bình an không?

- Em vẫn bình an. Thế anh vẫn lần hạt Mân Côi chứ?

- À. Cái đó… Anh không còn thường xuyên lần chuỗi. Nhưng anh không mất niềm tin vào Đức Mẹ. Dù sao, cuộc đời anh đã mang ơn Bà rất nhiều.

- Anh coi- Tôi rút trong túi ra tràng chuỗi màu xanh ngọc bích mà anh Ân tặng tôi năm năm trước, trong ngày lễ bổn mạng của mình- Khi tặng em tràng chuỗi này, anh đã nói gì? Anh dặn em dù có chuyện gì xảy ra thì cũng không bao giờ quên cầu nguyện và lần chuỗi Mân Côi…

Anh Ân không nói gì, chỉ lặng lặng cúi mặt xuống đất. Bỗng dưng, tôi thấy mông lung. Không biết có phải vì quá nhiệt tâm mà tôi đã phản ứng hơi thái quá chăng?

- Lành ơi, về nhanh thôi, tối trời rồi- tiếng Ma Xơ gọi tôi từ đàng xa.

- Anh Ân, em xin lỗi. Đáng ra gặp lại nhau phải vui, mà em đã làm cho nó căng thẳng. Đến giờ em phải về lại Tu viện. Mong anh được bình an!

- Xin lỗi em, Lành. Hẹn gặp em một ngày không xa…

Tôi chạy vụt đi như để trốn tránh một điều gì đó không thể gọi tên, và không thèm ngoái đầu lại để anh không thấy hai giọt nước mắt còn nóng hổi đang chực trào ra trên khóe mắt tôi. Từ cái gương chiếu hậu của xe Honda, tôi cũng thấy anh Ân rút từ trong cổ áo một tràng chuỗi bằng gỗ sồi ra và nhìn đăm chiêu. Đó là tràng chuỗi tôi tặng anh sau chuyến hành hương La Vang năm 2012…

Về lại Tu viện, tôi quỳ trước Thánh Thể Chúa cả tiếng đồng hồ. Trước mắt tôi là Nhà Tạm có đặt Mình Thánh Chúa, và phía trên là tượng chịu nạn bằng gỗ rất lớn, nhưng trong đầu tôi lại cứ hiện lên hình ảnh của ngôi Nhà thờ Tin Lành mà tôi vừa đến thăm, ngôi Nhà thờ không có Nhà Tạm và không có một cái ảnh tượng nào. Tôi hỏi Chúa rất nhiều điều, mà Ngài vẫn cứ lặng thinh. Tôi không biết phải diễn tả tâm trạng mình ra sao sau một chuyến đi vào làng như vậy, vì trước khi gặp lại anh Ân, thì những gì đọng lại nơi đạo Tin Lành, ngôi thánh đường và con người ở đây trong tôi rất đẹp. Nhưng tại sao khi gặp lại anh, tôi lại thấy buồn? Có phải vì tôi không thể chấp nhận được việc một người thân của tôi là Công Giáo chuyển qua Tin Lành chăng, vì trong lòng tôi, Hội Thánh Công giáo vẫn là Giáo Hội chân thật nhất với bốn đặc tính Duy Nhất, Thánh Thiện, Công Giáo và Tông Truyền. Bỗng dưng tôi xác tín mạnh mẽ về niềm tin và Giáo Hội của mình hơn bao giờ hết, một Giáo Hội hiệp nhất dưới sự dẫn dắt của một vị chủ chăn là Đức Giáo Hoàng ở Rôma. Nhưng tôi cũng suy nghĩ về câu nói của anh Ân: “Không có điều gì xảy ra ngoài ý Chúa”. Thực ra, sự dữ xảy ra không phải là ý định của Thiên Chúa, mà do tội lỗi của con người, nhưng Chúa có thể biến sự dữ thành sự lành. Điều này tôi vẫn luôn xác tín. Sự chia rẽ trong giáo Hội là do tội lỗi con người, nhưng Chúa đã dùng chính biến cố này để có nhiều cách thu phục con người. Có một con đường để đi, nhưng có thể có nhiều ngả rẽ. Có ngả rẽ giúp người lữ hành nhanh đi đến đích, nhưng cũng có những ngả rẽ làm họ phải cuốc bộ lâu hơn. Người ta đang đi chung một con đường, đến một điểm nào đó, họ bất mãn với nhau nên muốn rẽ sang một con đường khác, con đường mà họ nghĩ sẽ nhanh hơn, dễ dàng hơn. Chỉ mong trên những ngả rẽ ấy, họ thấy cần sự đồng hành của anh em- những người họ đã bỏ lại đầu ngả rẽ; và những ngả rẽ ấy cuối cùng đều về đến đích, để phía cuối con đường tất cả đều gặp nhau trong niềm vui và gặp được Người mà họ hằng mong đợi. Có lẽ là vậy. Anh Ân cũng bảo là anh đang hạnh phúc, lương tâm anh không cắn rứt, và anh giúp nhiều người biết Chúa Kitô còn gì. Chúa đã trả lời và an ủi tôi như thế. Từ hôm nay trở đi, tôi tự hứa với Chúa mỗi ngày sẽ đọc thật sốt sắng Kinh Lạy Cha để cầu nguyện cho sự hiệp nhất Kitô giáo. Tôi tin sẽ có một ngày, tất cả những con chiên của Chúa đều quy tụ về một ràn chiên duy nhất có vị mục tử tốt lành là Chúa Kitô.

Mã số: 17-156

### CHIẾC GẬY VÔ HÌNH

(Nên cắt câu dài thành những câu ngắn gọn, sáng sủa).

Mưa, cơn mưa mù mịt phủ trắng cả vùng đồi, mưa như trút từng lớp, từng lớp nước. Mưa như muốn nhổ bật từng gốc cây, ngọn cỏ. Nhìn mưa, nó nhớ về tuổi thơ với những buổi chiều đội mưa đá banh.

Nhớ...

- Ngân ơi, đến giờ chơi rồi. Tiếng thằng Tý thúc nó từ ngoài hàng dâm bụt.

- Chờ tao chút, đi liền đây.

Nó cứ nghe tiếng bạn gọi là vội đi ngay, nó ham chơi, ham vui có khi chẳng để ý giờ giấc, công việc. Ngày còn bé, vào buổi chiều, mỗi khi bố nó đi làm về là ba bố con bước vào một “trận đấu”, dù chỉ có ba cầu thủ trên sân nhưng trận nào cũng sôi nổi, hào hứng... Một mình bố một phe, hai anh em nó một phe, bố cho nó giữ vị trí tiền đạo quan trọng nhất, và tạo cho nó cơ hội ghi bàn thắng. Còn bố kiêm luôn hậu vệ, trung vệ và thủ môn, có bàn thắng là nó cười giòn rã. Những ngày tuổi thơ êm đềm hạnh phúc biết bao. Dường như những kỷ niệm đẹp của nó gắn chặt với trái bóng tròn. Mùa hè đến là nó được nô đùa với chúng bạn thỏa thích, chẳng kể gì nắng mưa. Có lần giãi nắng cả buổi, nó bị sốt hầm hập, mẹ cấm nó ra sân làng, nó ngậm ngùi ở nhà mà hồn thì đi chơi xa... Và những ngày sau đó, chỉ những khi cái nắng chói chang tà tà ngả bóng sau bụi tre làng, mẹ mới cho nó “sổ lồng”. Cái nắng nóng trên sân chưa kịp nguôi, tiếng lũ trẻ làng đã vang rộn. Không cuộc chơi nào thiếu mặt nó. Nó chơi hết mình, chơi vô tư thoải mái, trên sân cỏ, cái nết na thùy mị của một đứa con gái chẳng thấy đâu nhưng nó cũng không hề bận tâm nghĩ ngợi. Nó chơi cho thỏa đam mê, thỏa khát vọng, sở thích. Cổ động viên nhiệt thành nhất của nó là bố. Bố luôn bên nó trong tất cả các cuộc thi đấu thể thao. Nó tự hào, hãnh diện vì sự có mặt của bố tiếp thêm sức mạnh, động lực cho chiến thắng của nó, đặc biệt là cuộc thi marathon tổ chức ở huyện. Khát vọng trở thành một vận động viên thể thao chuyên nghiệp cứ lớn dần trong nó. Bố cũng là người ủng hộ sở thích ấy của nó. Tiếc thay giấc mơ ấy không thành bởi nó không đủ điều kiện.

Nhớ...

Vào một ngày đẹp trời, gió mây quấn quýt nhau trên khoảng không cao vút, vẫn thói quen gọi nhau í ới đi tham dự Thánh lễ của đám bạn trong xóm đạo. Tuổi trẻ hiếu động, cái tuổi “miệng chẳng bao giờ khép”, suốt đoạn đường đến nhà thờ chúng líu lo, tíu tít chuyện trò như những chú chim gọi nắng đầu ngày. Sau Thánh lễ, cha xứ hẹn chúng, cả đám ngó ngang ngó dọc, liếc nhìn nhau tò mò không hiểu có chuyện gì? Lát sau, cha xứ từ trong nhà đi ra, trên tay cầm sấp giấy gì đó đang tiến về phía đám trẻ, với vẻ mặt hiền từ, thân thiện, cha cất giọng ồm ồm:

- Cha mới nhận được thư mời về khóa tìm hiểu ơn gọi, các con có muốn tham gia không nào?

Cả nhóm nháo nhác:

- Con đi...

- Con cũng muốn tìm hiểu... cả con nữa...

Còn nó và thằng Tý cứ mải miết câu chuyện về trận đấu chiều qua. Cha quay sang phía nó:

- Thế Ngân thì sao con?

- Con... c..o..n... mà đi tu? Con không biết...

Nhìn mặt nó đỏ ửng như trái gấc, mấy đứa được trận cười hả hê, thằng Tý nhanh nhảu:

- Nó không đi tu đâu cha, nó chỉ ham đá bóng thôi...

Thời gian tuột trôi như nước qua kẽ tay, chỉ còn mấy tháng nữa nó sẽ tốt nghiệp phổ thông. Sắp phải xa bạn bè, thầy cô, xa mái trường thân yêu, nó thoáng buồn với suy nghĩ đó. Còn với ơn gọi thì chỉ là một khá niệm rất mờ nhạt trong nó. Với nỗ lực đêm ngày, nó đậu đại học. Nó bắt đầu lên kế hoạch cho con đường học hành. Bố mẹ gửi nó ở nhờ nhà một người bà con để đi tiện đi học. Còn chúng bạn nó, mỗi đứa một phương, ai cũng chọn và bước vào cánh cửa tương lai riêng của mình: Đứa thì đi tu, đứa đi học, đứa đi làm, có đứa lập gia đình...

Nhớ...

Những năm xa nhà vào thành phố học tập cũng đã khép lại, ngày trở về quê, cầm trên tay tấm bằng đại học nó vui sướng pha lẫn chút tự hào về thành quả sau những ngày tháng sinh viên miệt mài đèn sách. Nó nuôi ý định lập nghiệp để phụ giúp và đền đáp công ơn bố mẹ. Về đến nhà, vừa kịp đặt hành lý là nó xin phép chạy vội qua đền Đức Mẹ để tạ ơn như thói quen vẫn thường làm mỗi khi nó hoàn tất một công việc dù to hay nhỏ. Nhìn cảnh vật xung quanh chẳng có gì đổi khác, có khác chăng là sự già đi của cảnh vật theo thời gian. Từ xa, nó trông thấy bóng một người đang bước những bước đi khó nhọc của tuổi già đang tiến về phía đền Đức Mẹ. Quan sát kỹ, nó nhận ra chính là người cha xứ thân thương năm xưa. Thoáng hiện lên trong nó hình ảnh người cha già đã hao mòn sức khỏe, sức trẻ suốt một đời cống hiến, nhưng sự thánh thiện đạo đức và tình yêu Chúa trong cha thì dường như không bao giờ cũ kỹ, già nua. Nó được biết, cha có lòng sùng kính Đức Mẹ cách đặc biệt, mỗi sáng sớm, cha đến với Mẹ qua chuỗi hạt Mân Côi và không bao giờ lỗi hẹn cùng Mẹ. Nó cất giọng thanh thanh chào cha. Cha ngước nhìn nó:

- Chà, cái Ngân về hả con?

Lại gần, nó thấy trên tay cha cầm tràng chuỗi Mân Côi bằng gỗ đã bạc phếch, nó cảm tưởng như mỗi hạt Mân Côi đều in đậm từng dấu vân tay của cha. Nó nghe đâu, cỗ tràng chuỗi là kỷ vật của bà ngoại tặng cha trước khi mất. Cha luôn giữ nó cẩn thận bên mình. Nó vội gạt ngay suy nghĩ và đáp lời cha:

- Cha vẫn còn nhận ra con ạ?

- Sao cha quên được cái đứa chẳng bao giờ hết trò nghịch ngợm, cái mặt gắn chặt với biệt danh “bộ trưởng bộ quậy phá”. Hai cha con phá lên cười giòn tan giữa không gian thanh bình của buổi chiều quê.

- Thế học xong rồi con có dự định gì chưa? Có tính đi tu không?

- Đi tu? nó cười cười rồi lảng qua chuyện khác.

Nhớ...

Ra về, mấy ngày liền Ngân suy nghĩ, trong đầu bị ám ảnh bởi hai chữ “đi tu”. Đã nhiều năm, hôm nay cụm từ ấy lại được cha xứ khơi dậy trong nó. Từ lâu nó vẫn ấn tượng và kính trọng cha già, một hình ảnh đẹp của người mục tử thánh thiện, đạo đức, gần gũi, luôn dấn thân hết mình với đoàn chiên... Nó không hiểu và cũng không biết phải diễn tả tâm trạng của nó lúc này. Nó như “thân cứng hóa mềm”, nó bỗng thấy mình trở nên khác lạ như người mất hồn. Nó đóng kín cửa miệng, cửa lòng, chẳng nói chẳng rằng... “Đi tu”, hai từ ấy làm nó trằn trọc suy nghĩ. Nó chẳng mường tượng nổi bầu khí đời tu như thế nào? Đi tu nó sẽ làm gì? Chẳng lẽ Chúa muốn nó đi tu thật? Nó bị thôi thúc mãnh liệt đến độ không còn ham thích điều gì ngoài đi tìm cho mình câu trả lời “đi tu”?

Nhớ...

Những ngày ấy, Ngân chìm sâu trong thôi thúc về đời tu, nó quyết định đến tìm gặp cha xứ. Nó đứng ngoài gõ cửa:

- Thưa cha, con có chuyện muốn thưa.

Từ trong phòng đi ra, cha đã nhận ra giọng con chiên nhỏ của mình:

- Ngân, có chuyện gì không?

- Thưa cha, mấy hôm trước... Cha nói về ơn gọi... con muốn...

- Tốt lắm! Cha hiểu rồi, con hãy can đảm đáp lại tiếng Chúa. Cha rất mong trong giáo xứ mình có nhiều người dấn thân cho Chúa và Giáo hội.

Nó lí nhí trong miệng:

- Nhưng, thưa cha...

Thấy Ngân bối rối, cha ngỏ lời trước.

- Con cứ nói, cha có thể giúp gì được cho con?

- Thưa cha..

- Con nói đi.

- Thưa cha, cha biết đó, con mới học xong, gia đình lại kỳ vọng ở con rất nhiều, vả lại con thấy trong giáo xứ mình các anh chị đi tu đều là con ông trùm, bà quản, hay ít ra bố mẹ họ cũng có lòng đạo đức, sốt sáng lắm! Còn con thì...

Nét mặt nó thoáng chùng xuống.

- Bố con đã bỏ nhà thờ từ lâu lắm rồi, nhiều lần con cũng khuyên bố đi lễ nhưng bố con chỉ ậm ờ... Con không biết lý do cũng chẳng dám hỏi. Con nghĩ có lẽ vì công việc bận rộn hay vì lo cơm áo gạo tiền cho anh em chúng con...

Nghe đến đây, cha xứ như hiểu những mặc cảm của Ngân.

- Con à, cha hiểu nhưng con hãy tin tưởng vào tình yêu của Thiên Chúa nhân lành, và vững lòng cậy trông nơi Mẹ Maria. Con hãy xác tín vào Chúa, Ngài có kế hoạch trên từng người. Chúa hiều con hơn con, Chúa biết rõ bố con hơn con biết bố con. Cứ xin đi, Chúa sẽ nhận lời. Đừng sợ thất bại trong lời cầu xin, con hãy dám ước mơ những điều tốt lành. Đừng nản lòng, thấy khó đừng lùi, gặp đau khổ đừng mất hy vọng. Rồi một ngày nào đó con sẽ nhận được hoa trái Chúa tặng ban cho những lời cầu xin chân thành.

Đến đây nó thấy lòng nhẹ nhõm bình an như trút được một nỗi băn khoăn, muộn phiền mà nó cho rằng nó bất xứng với ơn gọi.

Nhớ...

Hôm ấy, sau bữa cơm tối, nó thấy đây là lúc thuận tiện để trình bày về ước muốn đi tu.

- Thưa bố mẹ, con muốn trình bày một việc với bố mẹ.

- Có chuyện gì mà con có vẻ nghiêm túc thế. Mẹ nó hỏi trong khi bố và anh cũng ngồi thinh lặng chờ đợi nó nói.

- Con xin bố mẹ cho con đi tu.

- Đi tu?

- Sao con lại có ý định này chứ, con đã suy nghĩ kỹ chưa?

- Thưa bố mẹ, con đã nghĩ kỹ rồi. Xin bố mẹ đồng ý cho con đi...

Chưa kịp nói xong thì bố xen ngang lời nó :

- Không đi đâu hết, ở nhà...

- Bố ơi, con lớn rồi, con sẽ có trách nhiệm với chọn lựa của mình.

- Nếu con vẫn quyết định thế, thì đừng bao giờ hỏi bố thêm điều gì nữa...

Chưa bao giờ nó thấy bố lạnh lùng và cứng cỏi như thế với mình. Nước mắt Ngân dàn dụa trên gò má.

Mẹ ân cần vỗ về:

- Con à! Con đừng suy nghĩ nhiều, bố con chỉ thương con nên nói vậy, rồi bố con sẽ nghĩ lại và đồng ý thôi.

Sáng sớm tinh sương, nó lại ra đền Đức Mẹ, bất ngờ nó thấy cha xứ đã ngồi đó lần hạt tự lúc nào, nó vội quay đi, nhưng cha đã nhận ra nó và gọi với:

- Ngân, phải Ngân không, sao con lại đến đây giờ này?

- Con, con đến để cầu nguyện với Đức Mẹ. Giọng Ngân bẽn lẽn.

- Con đang có chuyện buồn phải không?

- Con...

- Nhìn con cha biết, có phải chuyện của bố con không? Con đừng buồn, có thể đó là điều mà Chúa muốn thực hiện nơi con. Chúa muốn con trở thành dụng cụ để bố được ơn trở lại thì sao? Nói đến đây giọng cha già trầm tư hơn. Ngưng một lát cha nói tiếp:

- Con biết không? Cuộc đời cha cũng đã từng trải qua những đêm tối trong mông lung mà mò mẫm. Quãng đời đó nó giống như một cuộc thanh luyện dài để cha có ngày hôm nay. Cha già lặng lẽ hồi lâu và hai cha con rảo những bước chậm rãi quanh đài Đức Mẹ.

- Lúc cha cầm trên tay giấy báo đại học, không lâu sau đó cha lại nhận được tin bố mẹ mất trong một vụ tai nạn thảm thương ngay trên con đường quen thuộc, mà ngày nào cha cũng sải những bước chân đến trường. Trong chốc lát cha trở thành đứa mồ côi, sự ra đi của bố mẹ là một mất mát tinh thần rất lớn khi cha mới chập chững những bước vào đời. Nói đến đó giọng cha già nghẹn ngào như chính nỗi đau xưa đang âm ỉ sống dậy.

- Cha mất hết hy vọng, mất luôn chút đức tin mỏng manh mà chính bố mẹ đã gieo mầm trong cha từ những thủa ấu thơ. Cha trượt dài trong đường hầm u tối, một quãng đời sa đọa, sai lầm, trụy lạc kéo dài sau đó... Bà ngoại đã tìm đủ cách để kéo cha rời khỏi chốn phố thị đầy cám dỗ. Cha về ở cùng ngoại, nhưng cha vẫn thấy mình chỉ là một thằng thanh niên vô dụng, phá hoại, một thằng ăn bám không hơn không kém. Cha bóc lột sức khỏe tuổi già của ngoại suốt nhiều năm trời. Chính ngoại và những dòng nước mắt của bà giữa những đêm thâu cầu nguyện cùng Đức Mẹ đã biến đổi cuộc đời cha. Bà không phải là người học cao hiểu rộng, nhưng bà có một đời sống đạo đức. Đêm nào cha cũng nghe thấy tiếng lâm râm đọc kinh của ngoại bên chuỗi Mân Côi. Khi bà qua đời, bà mong cha sẽ thực hiện hai điều nguyện ước đó là yêu mến Đức Mẹ, năng lần chuỗi mân côi và nhớ sống “đói cho sạch rách cho thơm”... Kỷ vật duy nhất mà bà để lại cho cha là cỗ tràng hạt này đây. Cha già giơ cỗ tràng chuỗi cũ trước mặt Ngân, cảm tưởng như nó cũng già theo cha qua năm tháng thời gian.

- Đến hôm nay cha vẫn không bao giờ rời xa kỷ vật đầy ý nghĩa này và cha cũng không thể nào đếm được hết những ơn lành đi kèm mà Mẹ đã ban xuống trên cuộc đời lữ hành của cha. Sau biến cố bà mất, cha chạy đến bên bức ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp đặt trên bàn thờ gia đình, cha tự hứa sẽ hiến thân cho Chúa. Vừa dứt lời lòng cha bừng lên niềm an ủi không thể tả xiết. Cha quên đi quá khứ tội lỗi và mọi đau khổ, tâm hồn cha bừng dậy sức sống và ý chí mãnh liệt như được khoác một thứ ánh sáng của buổi ban mai.

Nghe những lời chia sẻ của cha già, Ngân càng xác tín vào ơn gọi của mình. Nó cám ơn cha, rồi trở lại tượng đài Đức Mẹ, nhìn ngắm dung nhan Mẹ, đôi mắt nó chan hòa dòng lệ hạnh phúc và cảm mến. Ánh mắt Mẹ trìu mến như đang nói với nó biết bao điều. Ánh mắt ấy như đang áp vào má, vào tim, vào tai nó để tiếp thêm sức mạnh, động lực và tình yêu. Đã bao lần nó cùng chúng bạn đến bên Mẹ để tỏ lòng kính tôn và dâng lên Mẹ những đóa hoa đồng nội mỗi mùa hoa về. Đây là lần đầu tiên nó thực sự biết cầu nguyện cùng Mẹ, lần đầu tiên nó khám phá ra sự bất xứng của nó mỗi khi đến với Mẹ nhưng đôi mắt hiền từ của Mẹ như chứa chấp tất cả mọi ưu phiền thay nó. Trên môi Mẹ vẫn để lộ một nụ cười nhân ái như đang nói: “Mẹ đã quên hết những điều ấy rồi”. Từ sâu thẳm cõi lòng nó nghe được tiếng thôi thúc: “Đừng sợ, hãy lên đường.” Chợt nó nhận ra chút thử thách của nó chẳng thấm thía gì với muôn nỗi bất hạnh so với những bạn trẻ cùng trang lứa với nó ngoài kia. Nó quyết lên đường...

Nhớ...

Từ ngày Ngân rời xa gia đình để vào dòng, bố mỗi ngày một thêm khó tính hơn, hay bẳn gắt, mọi bực tức dường như bố trút hết lên mẹ và anh trai. Mỗi khi nhắc đến chuyện nhà thờ hay chuyện nó đi tu là bố lại nổi khùng lên quát tháo. Bố hay uống rượu hơn, và mỗi khi say bố lại chửi mắng. Bố như muốn chửi cho cả xóm đạo cùng nghe, đúng hơn là để cho nỗi bực tức của bố đến tai cha xứ. Vì bố cho rằng chính cha đã xúi đứa con gái duy nhất của mình đi tu. Dần dà cha xứ nghe biết chuyện, cha có đến nhà khuyên bố nhưng bố Ngân không chịu nghe những lý lẽ cha giải thích.

Nhớ...

Thời gian thấm thoắt thoi đưa nhanh như chớp mắt, nó đi tu mới đó mà đã 7 năm, suốt thời gian ấy không khi nào Ngân quên lời cầu nguyện cho bố được ơn trở lại. Trong mắt nó, bố lúc nào cũng là người chồng thương vợ, người cha thương con hết mực. Nó đã hiểu lý do tại sao bố không đồng ý chuyện nó đi tu và bao năm nay bố bỏ nhà thở, không xưng tội, rước lễ. Bố mẹ thương nhau nhưng vì khác biết về niềm tin tôn giáo nên khi còn sống ông bà nội phản đối bố mẹ đến với nhau. Vì thương mẹ, bố cãi lời ông bà, bố chấp nhận học đạo để đường đường chính chính được kết hôn với mẹ theo luật Giáo hội. Chính cha già đã chứng hôn cho hai người ngay tại ngôi nhà thờ thân quen này. Nhưng sau khi bố mẹ cưới nhau thì bố nhanh chóng quên mình là con Chúa.

Nhớ...

Một ngày kia, khi đang trong giờ tu đức, Ngân nhận được tin cha già gục xuống ngay trên Bàn Thánh bởi một cơn đột quỵ. Sự ra đi như ngọn đèn lịm tắt khiến cả giáo xứ hoang mang, buồn sầu. Cả xứ đạo để tang cha già. Từ phương xa Ngân cũng chìm sâu trong những lời cầu nguyện tha thiết.

Ngày đưa tang cha cũng là ngày Ngân nhận lúp áo vào Nhà tập không về được. Lòng nó quặn đau nhưng vẫn tin tưởng linh hồn cha đã được Chúa ôm trọn trên Nước Trời. Trong lúc đau buồn này, một linh hồn nhỏ bé thiếu kinh nghiệm, nó không thể nào hiểu hết được những điều xảy đến. Ngân chỉ biết nhờ Mẹ gửi đến cha già lời xin lỗi thay cho bố và lời cám ơn của chính mình với cha. Thế là nó không còn được nghe cha nói, không còn được nghe những lời dạy bảo, nhủ khuyên... Ngân lại chạy đến bên Mẹ Maria dâng lên Mẹ linh hồn cha bằng lời kinh Mân Côi. Từ sâu thẳm cõi lòng, Ngân tin tưởng và hy vọng vào lòng từ bi của Thiên Chúa. Chắc chắn cha già cũng sẽ được ân thường bởi lòng tín trung trong sứ vụ và luôn hết mình với đoàn chiên của Chúa trao phó. Với sự xúc động Ngân thốt lên lời Thánh Vịnh “Khi con kêu, nguyện Chúa thương đáp lời, lúc ngặt nghèo Chúa đã mở lối thoát cho con, xin thương xót nghe lời con cầu khẩn.”

Cha già nằm xuống như hạt lúa mì chìm sâu vào lòng đất, nó chịu thối đi, chịu mục nát để trổ sinh nhiều bông hạt tươi tốt. 79 năm trên dương thế thì có đến 35 năm cha cống hiến cho việc nhà Chúa, cha không bao giờ tham vọng sẽ là thứ ánh sáng chói lọi để có thể biến đổi hết mọi con chiên của mình thành những Kitô hữu ngoan đạo nhưng chính Thiên Chúa đã thắp lên nơi cha một ánh sáng nhỏ để nhờ gương nhân đức của cha, xóm đạo của Ngân đã có nhiều đổi thay mới.

Nhớ...

Vào dịp giỗ 100 ngày của cha, bố Ngân đã đi xưng tội. Nó vỡ òa trong niềm hạnh phúc, nó không tin vào tai mình. Nhưng đó là sự thật mà nó đã nghe được từ những lời còn nghẹn ngào trong điện thoại của mẹ. Mẹ nói, sự trở lại của bố là một phép lạ từ sau khi cha già mất, chuyện thật dài, mẹ hứa sẽ biên thư và kể cho Ngân mọi sự. Tự thâm tâm Ngân thốt lên cùng Chúa: “Chúa ơi, Chúa thương con nhiều, thật nhiều, tình thương Ngài cao vời tựa như đất trời, một tình thương mà con không thể nào thấu hiểu ngay tức thì...”

Nhớ...

Cầm trên tay và ngắm nghía món quà từ cha già trao ngày nó lên đường, nó chẳng thể nào quên được bao nỗi nhớ niềm thương cùng những lời dặn dò đầy tình thương mến: “Con hãy giữ và dùng nó như khí cụ, như “chiếc gậy vô hình” để bảo vệ ơn gọi của con, là sức mạnh cho con, giúp con chiến thắng mọi khó khăn thử thách. Đây cũng là sợi dây sẽ liên kết tình yêu của con với Chúa, cha chúc con sẽ trở nên như con ngươi của Mẹ Maria, là trái tim của Chúa Giêsu. Qua con, Thiên Chúa có thể biểu lộ tình yêu như thác nước tràn bờ, chảy vào lòng người, lòng đời, vào từng tâm hồn của bao người đang khô khan nguội lạnh...

Tiếng chuông, Ngân giật mình... đã đến giờ hồi tâm, nó vội khép lại những dòng ký ức tràn ngập yêu thương, nó cung kính quỳ xuống trước Thánh Thể Chúa dâng lời tạ ơn... Ngân liếc nhìn sang phía tượng Mẹ trong ngôi nhà nguyện ấm cúng rồi mỉm cười tự hứa với Mẹ sẽ luôn giữ cho mình “liều thuốc đức tin” trong mọi biến cố và hăng hái như một “vận động viên” để lao mình về phía trước chạy đến đích là chính “Đức Kitô”. Tâm hồn bình an Ngân chìm vào giấc ngủ, trên tay còn nắm chắc tràng chuỗi Mân Côi - “chiếc gậy vô hình” trong hành trình ơn gọi của nó.

Mã số: 17-157

### KHO BÁU DƯỚI CHÂN TƯỢNG MẸ

Còn thiếu hai tháng mười một ngày nữa là lão Mạnh tròn sáu mươi. Theo phong tục ở quê, tuổi đó đủ tiêu chuẩn để người ta mừng thọ một tấm bằng, một bó hoa và chiếc phong bì có trị giá một trăm nghìn đồng. Trong khoảng sáu mươi năm qua thì có năm năm lão tham gia cuộc chiến tranh chống Mĩ. Năm bảy sáu, lão buông súng, về làng mưu sinh.

Hớt tóc, xe ôm, buôn phế liệu, lão đều kinh qua hết. Những năm cả nước sốt mô hình vườn ao chuồng, lão chạy chọt thuê được miếng đất làm trại nuôi lợn. Ban đầu chỉ vài chục con, sau lên đến hàng trăm. Lão thuê mấy người làm công, bao hẳn cơm nước, cắt đặt việc đâu vào đấy. Một ngày lão đến trang trại hai lần, tám giờ sáng và ba giờ chiều. Trừ các khoản chi phí, mỗi năm lão đút túi mấy trăm triệu. Ở quê, thế là nhiều.

Vợ lão tên Lành, một phụ nữ có nhan sắc vừa phải nhưng thuần khiết vẻ cam chịu Á Đông. Bà Lành sinh cho lão ba mặt con. Đứa đầu tên Lãm, hai mươi chín tuổi, chưa vợ, làm ở bưu điện tỉnh. Kế Lãm là Thục, hai mốt, tóc cột đuôi ngựa, sinh viên ngành mỹ thuật. Đứa út là con gái, tên Đoan, mười bảy tuổi, có khuôn mặt đẹp như mặt tượng Đức Mẹ.

Lão mộ đạo khủng khiếp. Tháng ba mươi ngày nhẵn mặt ở nhà thờ. Các thánh lễ, chầu Thánh Thể, thiện nguyện hiếm khi lão vắng. Hôm nào ốm hoặc bận việc không thể đến nhà thờ, lão đâm ra bứt rứt, khó chịu. Cứ đúng bốn giờ sáng là lão dậy, lấy nước pha ấm trà, rít vài hơi thuốc lào rồi đẩy xe ra. Bữa nay cũng thế. “Bà nó đâu? Mấy đứa kia nữa, dậy!”. Thục ngái ngủ, càu nhàu: “Đúng cái giờ ngủ ngon nhất thì gọi”. Lão nhả khói mù mịt: “Ăn nói thế à, bỏ lễ người làng họ cười cho”. Lãm chõ vào: “Chịu khó đi mày. Dậy cho ông ấy vui. Mà ông ấy vui thì nhà cửa mới yên được”. Đoan ré lên cười. Lão Mạnh rít khẽ: “Đúng là lời lẽ của quân vô đạo”. Lãm bật lại: “Vẫn còn hơn thứ đạo bánh đa của bố. Nắng thì còn được. Chứ mưa xuống ỉu xìu”. Không có câu trả lời. Lão ném mạnh ấm trà xuống sàn rồi dắt xe ra cổng.

“Chúa có mắt” là câu cửa miệng của lão. Lãm xin được vào bưu điện tỉnh, lão cười ”Chúa có mắt”. Thục đậu đại học, lão tíu tít “Chúa có mắt”. Đoan được cả xứ khen đẹp người đẹp nết, lão cũng tủm tỉm “Chúa có mắt”. Lợn trang trại nhà lão bán được giá hơn mấy trang trại khác, lão vẫn điệp khúc “Chúa có mắt”. Có lần Lãm gắt: “Chúa có mắt mà để cho đàn lợn của bố ăn toàn chất tăng trọng”. Lão Mạnh tím mặt: “Cơm trong bụng mày, chữ trong đầu mày cũng từ mấy con lợn của tao hết đấy!”.

Lão Mạnh chơi thân với Sáng, một tay buôn đồ cổ. Ơn Sáng giúp chạy thủ tục mở trang trại, lão vẫn nằm lòng. Sáng có món xáo lòng ăn rất vừa miệng. Bọn họ thường chơi cờ và đối ẩm với nhau chỗ cái bàn dưới gốc cây mưng già. Với lão, Sáng là người tâm phúc. Chuyện đời, chuyện đạo, chuyện làm ăn hay giáo dục con cái, tất tật lão đều có thể thoải mái bàn bạc với Sáng mà không vấp phải sự lệch pha như với ba đứa con.

\*\* \*

Phía đằng đông, cách một khoảng sân là nhà bố con ông Bường. Họ chuyển về đây được mấy tháng. Ngày mới đến, ông Bường nom nhếch nhác dắt theo đứa con gái trạc tuổi Đoan, tên Miên, có đôi mắt đẹp. Ban đầu lão Mạnh xởi lởi đon đả nhưng kể từ khi biết nhà kia theo đạo Tin Lành thì nhất mực tuyệt giao. Mấy lần chạm nhau ngoài cổng, bố con ông Bường chào nhưng lão cúi gằm mặt, đi thẳng. Hai nhà chung một ngõ hướng ra đường cái. Sáng Chúa nhật, khi cả nhà lão Mạnh đưa nhau đi lễ thì ông Bường chở Miên theo hướng ngược lại, cách ba cây số, nơi có một ngôi nhà thờ Tin Lành nhỏ. Lão nghiêm giọng: “Cấm tiệt bà nó và mấy đứa giao du với loại phản trắc ấy”. Rồi quay sang Đoan: “Mày học cùng trường với con Miên, cẩn thận đấy. Để nó dắt mũi là chết với tao”.

Một hôm, lão Mạnh mang về một bức tượng Đức Mẹ, cao khoảng mét hai. Bức tượng làm bằng đá lấy ở vùng Quỳ Hợp, do một người thợ điêu khắc chế tác theo mẫu Đức Mẹ Việt Nam tay cầm nón lá. Nét chạm trổ khá tinh xảo, đặc biệt là khuôn mặt rất có hồn. Sáng và Thục chở về hai xe bò chất đầy cát, đá, xi măng. Cả ba hì hục xây trong một ngày thì xong cái bệ hình hoa sen. Đến chiều thì dựng tượng lên. Bức tượng Đức Mẹ vươn cao bên cây mưng già, ngay sát vườn nhà ông Bường. Bà Lành bày ra một mâm đầy thịt chó và rượu. Đoan học về, trố mắt ra hỏi: “Trong nhà chưa đủ tượng hay sao mà bố dựng cả ngoài vườn thế này?”. Lão Mạnh dốc ngược chén rượu, đánh khà một tiếng rồi cất giọng sang sảng: “Cho bõ tức cái nhà kia. Ghét của nào trời trao của ấy”. Sáng và Thục phá lên cười.

Tượng dựng lên được một tháng thì lợn trang trại nhà lão Mạnh đột ngột chết hàng loạt. Bụng con nào con ấy trương sình lên. Lão điên lắm. Không điên sao được khi còn non tuần lễ nữa là xuất chuồng mà chỉ sau một đêm, cả mấy trăm con nằm lăn ra chết. Lão Mạnh sinh nghi. Thoạt tiên lão nghi mấy đứa làm công bất cẩn. Lợn nhà lão nuôi ba tháng đầu theo chế độ ăn bình thường, tầm mười ngày nữa xuất chuồng thì mới cho trộn một ít thuốc vào thức ăn. Mẹo này lão nghe được mấy tay thương lái rỉ tai, đảm bảo lợn vừa nạc vừa tăng cân. Nhiều trang trại đều làm thế. Lúc đầu lão còn sợ nhưng thấy món lợi lớn quá nên chặc lưỡi hùa theo. Vả lại mấy lần trước đều cho trộn theo cách này, có sao đâu. Hay là lão mua nhầm thuốc đểu. Có thể lắm, vì thuốc có xuất xứ từ Trung Quốc, lại trôi nổi qua tay bao nhiêu là người. Cuối cùng lão nghi mấy chủ trại lợn khác rắp tâm hãm hại. Lão có nhiều mối quen nên dĩ nhiên lợn nhà lão bao giờ cũng bán được giá hơn.

Tiếc của, cả ngày lão nằm thượt ra, mắt nhìn trừng trừng lên trần nhà. Bà Lành dọn cơm nhưng miệng lão đắng ngắt. Quá trưa thì Sáng đến. Cả hai thủ thỉ chuyện gì đấy có vẻ bí mật. Lão lôi cuốn sổ trong tủ ra, lấy bút gạch gạch xoá xoá. Một lúc nữa thì hai người to tiếng với nhau. Sáng bỏ về. Lão mặc áo, dắt xe ra khỏi nhà.

Buổi tối, cả nhà ngồi ăn cơm. Hôm nay Lãm mới nhận lương nên đi chợ mua thêm mấy món. Có cả bia Heineken và gà rang muối. Đang ăn thì lão Mạnh về. Đoan ra mời bố vào ăn cơm. Lão gạt đi, ra hiệu cho cả nhà tiếp tục, rồi xách chai rượu đi thẳng đến cái bàn cạnh cây mưng. Ban đầu lão nhấp từng chén một. Sau dốc ngược chai, tu ừng ực. Nước mắt trào ra, hoà với rượu cũng tràn ra từ khoé miệng chảy xuống ngực áo. Bà Lành lẳng lặng đến cất chai rượu. Lão rống lên khóc. Ba đứa con chạy ra. Lão giằng cái chai trong tay bà Lành rồi ném mạnh xuống đất: “Oan nghiệt lắm trời ơi, mất hết rồi, mất sạch rồi!”. Ra là lão nghe Sáng chơi tín dụng đen bị mất trắng. Thấy lãi suất cao hơn hẳn ngân hàng, lão hám tiền nên có bao nhiêu dồn vào bằng hết. Ngót ba tỷ. Tay chủ quỹ tín dụng bỏ trốn ra nước ngoài, hiện công an đang lập chuyên án. Lãm nói với Thục: “Giờ thì mới thật là Chúa có mắt”. Thục đáp: “Anh câm đi!”.

Đúng một tuần sau, bà Lành lên cơn sốt, người có triệu chứng phù nề. Đi viện khám mới biết bị suy thận mãn. Lão Mạnh lịm đi khi Đoan báo tin. Cả thân hình tám mươi ba cân thịt đổ ập xuống. Lãm lấy dầu gió xoa hai bên thái dương một lúc thì lão tỉnh. Câu đầu tiên cả nhà nghe được từ miệng lão là “Hạ hết tượng xuống… Bỏ hết… Từ nay không lễ lạy, thánh thần gì nữa hết... Chúa mù rồi... Chúa mà có mắt thì tao không khổ thế này!”.

Lão chìm vào rượu. Hễ uống vào là chửi. Lão chửi bất cứ ai, bất cứ chuyện gì, bất cứ giờ nào. Chửi mệt thì lăn ra ngủ. Có đêm lão thức dậy, gào thét điên loạn. Đoan lấy cơm cho ăn nhưng lão chả thèm động đũa. Mắt lão quầng đen, người rạc hẳn đi.

Một đêm tháng tư, Đoan ra vườn, ngắt những bông hoa đại còn đẫm sương đặt dưới chân tượng Đức Mẹ. Cô chắp tay lần chuỗi một lúc rồi ngồi xuống, khe khẽ hát bài Ave Maria. Vừa hát vừa đảo mắt nhìn quanh như sợ ai bắt gặp. Tiếng hát trong trẻo, dịu nhẹ như mùi hương loài hoa cô vừa hái. Đã vài tháng nay, đêm nào cũng vậy, học xong bài là Đoan ra ngồi hát dưới chân tượng Mẹ.

Cách đó không xa, qua khung cửa, ông Bường vẫn lặng lẽ nhìn cô gái nhỏ, điếu thuốc cháy dở trên tay. Miên đến bên cạnh.

- Đêm nào cũng đứng ngắm thế này, khéo ba nghiện mất.

- Từ khi trở về từ chiến trường, ngày theo việc quần quật thì thôi, tối đến hễ chợp mắt là cơ man nào tiếng súng nổ, tiếng máy bay gầm thét trên nền trời, máu loang những vệt dài và những xác người vùi sâu trong lòng đất. Không hiểu sao mấy tháng nay cứ nhìn cái Đoan ngồi hát thánh ca dưới tượng Đức Mẹ là ba thấy nhẹ nhõm hẳn ra. Lạ quá phải không con. Cảm giác như được ai đó ôm vào lòng hát ru vậy.

- Giá mà những chuyện buồn không ập đến cùng một lúc như vậy. Đang yên đang lành tự dưng sụp đổ tất cả. Khổ chị ấy quá!

- Sông còn có khúc nữa là người. Vậy mà những năm tháng khốc liệt nhất, có lúc ba đã hồn nhiên nghĩ rằng chỉ cần kết thúc cuộc chiến này thôi là sẽ đến những ngày sung sướng, bình yên.

- Thật ra những người như ba và bác Mạnh vẫn còn một cuộc chiến nữa!

Ông Bường bất giác rùng mình. Ngoài kia, Đoan vẫn ngồi hát dưới tượng Mẹ. Hai người phụ nữ đẫm ướt sương, đẫm ướt sầu muộn và đẫm ướt nhau…

\*\* \*

Loáng cái bà Lành nằm viện được bốn tháng. Một tuần ba lần lọc máu. Tiền trong nhà cũng lần lượt đội nón ra đi. Lãm theo việc suốt. Đoan như con thoi, hết chăm mẹ ở viện lại vội vã tạt về nấu cho lão Mạnh bữa cơm. Không khí trong nhà chùng hẳn xuống.

- Đi đâu cả mà để nhà cửa vắng ngắt thế này? - Ông Bường bước vào nhà, đứng lặng người nhìn chầm chậm một lượt. Lão Mạnh đang nằm trên chiếc phản. Tay cầm chai rượu đã trơ đáy. Miệng trệu trạo nhai mẩu bánh mì. Mắt mòng mọng sưng.

- Chỉ biết vục mặt vào rượu thôi à? Tượng Chúa sao vứt một đống thế này?

- Bảo tôi tiếp tục thờ một kẻ mù ư? Thờ kẻ đã lấy đi sạch sành sanh của tôi ư?

- Tưởng gì. Thằng Lãm nói có sai đâu. Đạo của ông là loại bánh đa gặp mưa mà.

- Nhìn bộ dạng tao thế này, mày hả hê lắm phải không? Thế thì cười đi. Cười đủ rồi thì cút!

- Tôi thèm vào. Những người lính như ông với tôi, bom đạn chiến tranh không giết được mà lại dễ dàng ngã sấp mặt trước vài cơn giông lốc thế này thì hèn, hèn lắm!

Không có câu trả lời. Lão Mạnh vẫn nằm trơ ra.

- Tôi sang đây để bảo ông hạ nốt cái tượng Đức Mẹ ngoài kia xuống luôn một thể. Không yêu, không thờ thì dựng tượng lên làm gì. Cái Đoan còn biết hái mấy bông hoa đặt dưới chân tượng Mẹ. Còn ông đã bao giờ đặt những gì mình có chưa?

Ông Bường quay đi. Có tiếng thủy tinh vỡ. Rồi tiếng lão Mạnh ho, nghe nặng như phát ra từ sâu dưới đáy ngực.

Từ nhà đến chỗ bà Lành điều trị cách chừng mười lăm cây số. Đó là một bệnh viện mới được nâng cấp, khá hiện đại. Tầng bốn của bệnh viện được nhiều người trìu mến gọi là ngôi nhà chạy thận. Vài năm trước, họ xây thêm khu nhà nghỉ này cho bệnh nhân điều trị dài ngày. Hai lăm nghìn một ngày tiền thuê phòng. Cơm nhiều khi được phát miễn phí. Khoảng ba mươi bệnh nhân nhưng chỉ có vài ba người nhà thay phiên nhau túc trực. Những người chẳng may bị suy thận mãn xem đó như bệnh cuối đời. Họ chọn cách nương tựa vào nhau. Khi hộp cơm, lúc viên thuốc và dĩ nhiên cả nỗi đớn đau. Cơn run rẩy trước cái chết cuối đường khiến những người khốn khổ xích lại gần nhau, người dưng nước lã thành máu mủ ruột rà.

Số lần lão Mạnh đến thăm vợ đếm trên đầu ngón tay. Việc chăm nom phó mặc cho mấy đứa con. Bỗng hôm nay lão khật khưỡng lên bệnh viện. Trên chiếc giường nhỏ kê gần cửa sổ, bà Lành nằm lim dim, yếu ớt. Miên đang ngồi cạnh. Lão Mạnh đặt mấy hộp sữa lên chiếc bàn đầu giường.

- Cô lên đây làm gì? Hai bố con cô thôi diễn kịch đi có được không. Thơm thối gì nhà tôi biết là đủ. Mong cô thông cảm, tôi dị ứng với mấy thứ giả tạo.

- Bác đừng nói thế, phải tội chết. Cho phép cháu thi thoảng lên đây chơi với bác gái cho vui. Mẹ cháu mất sớm. Cháu thèm chăm mẹ một lần mà không được.

- Rác rưởi! - Lão Mạnh gằn gừ trong miệng. Miên bật khóc tức tưởi, chạy nhanh ra cửa. Vừa lúc Đoan đi mua thuốc về đến.

- Bố mới lên à? Miên đâu?

- Tao đuổi rồi. Mấy loại giả tạo đó ngửi không được. Bố con nhà nó đang lợi dụng để truyền đạo thế nào, tao biết tỏng hết!

- Truyền đạo gì con không biết. Con chỉ biết từ ngày mẹ nằm viện, may có Miên chạy đi chạy lại. Ăn uống, giặt giũ gì một tay nó làm hết. Miên còn đôn đáo tìm người hiến thận cho mẹ. Ơn cô ấy nặng, đã không nói được một câu cho ấm lòng thì thôi, đằng này…

Đoan bỏ dở câu nói. Lần này thì đến lượt lão Mạnh chưng hửng. Lão thẫn người ra, cúi gằm mặt.

\*\* \*

Suốt mấy ngày lão Mạnh vật vờ ngoài sân như kẻ mộng du. Lá tao tác rụng, gió vun cồn lại. Tha thẩn một lúc rồi đến chôn chân trước tượng Đức Mẹ. Mắt lão tái dại đi, ngước lên đờ đẫn. Miệng lẩm bẩm những câu rời rạc “Đặt tất cả những gì mình có”, “lòng thành”, “dưới chân Mẹ”. Lãm tưởng bố lẫn, lắc đầu, thở dài thườn thượt. Đêm hôm sau, lão Mạnh dậy, khoác áo bước ra ngoài. Lão đến quỳ trước tượng Đức Mẹ, lầm rầm một lúc, vái ba vái. Sau đó đào một cái hố nhỏ, đặt chiếc hộp màu đen xuống rồi lấp đất lại.

Thường thì mỗi tháng lão đào cái hộp lên một lần. Nếu không phải vì đóng tiền chạy thận cho bà Lành hoặc chi cho việc gì khẩn thiết lắm thì lão kiên quyết không đụng tới. Điều đó chẳng lạ. Số tiền trong hộp có thể không nhiều nhưng là cái phao duy nhất của nhà lão lúc này. Tuy nhiên, sau vài ba lần đào lên chôn xuống thì lão phát hiện ra một bí mật. Hộp tiền luôn dôi ra một khoản. Khi thì vài ba triệu, khi thì dăm triệu, có lúc nhiều hơn. Lão sinh nghi, mấy lần đánh tiếng với con đều không có manh mối. Thằng Lãm chắc không phải. Tiếng là làm ở cơ quan tỉnh nhưng mấy đồng lương còm chỉ đủ sống và trang trải một vài khoản vặt trong nhà. Thục và Đoan đang tuổi học, vẫn ngửa tay xin tiền lão. Từ ngày bà Lành đổ bệnh, nhà tiêu tốn một khoản tiền khá lớn, lão phải vay mượn chắp vá khắp nơi. Vay của ai, bao nhiêu, ngày giờ nào đều ghi ra giấy hẳn hoi. Thế thì tiền dôi ở đâu ra? Lão thừ người. Chỉ có thể là Đức Mẹ giúp lão. Gần đây lão đã bắt đầu đi lễ. Buổi tối còn lần hạt và cầu nguyện trước tượng Mẹ nữa. Một cảm giác ấm áp, thiện lành phủ ngập.

Vài tháng tiếp theo, bí mật dưới chân tượng Mẹ vẫn không có dấu hiệu dừng lại. Chiếc hộp và số tiền bí ẩn khiến lão canh cánh bên lòng. Cho đến một đêm, trời lất phất mưa bụi. Đen thẫm. Chỉ duy nhất khoảng sân trước tượng Đức Mẹ tỏa ra thứ ánh sáng nhờ nhợ từ chiếc đèn led gắn ở bệ hoa sen. Đoan đã vào nhà từ lâu. Ngày mai là đợt chạy thận mới của bà Lành.

Bất thần một bóng đen xuất hiện trước tượng Đức Mẹ. Sau một vài nhát ven thuần thục, chiếc hộp hiện ra. Bóng đen mở hộp sau đó đóng lại. Đúng lúc lớp đất cuối cùng lấp lại thì lão Mạnh từ đâu lao đến như tên bắn. Cú lao nhanh và mạnh đến nỗi bóng đen đứng chôn chân sững người trước khi bị sức nặng của lão Mạnh đè xuống. Bóng đen vùng vẫy rồi loạng choạng đứng lên. Lão Mạnh hét: “Đừng chạy mà, ông Bường ơi. Đừng bỏ tôi mà!”.

Bóng đen ngừng quẫy đạp, gỡ cái khăn bịt mặt xuống.

 - Đừng đi. Tôi tin Chúa có mắt, Mẹ có mắt rồi mà!

 Một thoáng bối rối hiện rõ trên khuôn mặt, ông Bường cúi xuống đỡ lão Mạnh đứng lên. Áo quần lấm lem. Lão Mạnh bật khóc ngon lành. Họ đến ngồi ở phiến đá mà Đoan vẫn thường ngồi hát thánh ca mỗi đêm.

 - Tiền trong hộp tăng lên theo từng đợt, tôi đứng ngồi không yên. Cả tuần nay tôi nấp trong nhà, may hôm nay mới gặp được ông. Sao lại giúp tôi? Nhà ông có khá khẩm gì đâu, cháu Miên còn ăn học.

 - Tôi còn lo được. Ông đừng ngại. Tấm lòng mọn của những người lính trong gian khó mà. Chưa kể tôi với ông có cùng một Cha trên trời nữa đấy.

 - Ngồi ngẫm lại những gì đã qua, tôi thấy mình xấu hổ. Còn hồ đồ nghĩ xấu cho bố con ông nữa. Không phải vì ông giúp mà tôi nói những lời này đâu. Tiếng là đạo gốc mà tôi nông cạn quá, sống không bằng chết.

Mưa vẫn không ngừng rơi. Đêm tịch mịch. Hai người đàn ông với những câu chuyện không đầu không cuối. Khi đứt đoạn khi liền mạch. Có lúc là những khoảng lặng dài…

- Mà ông cũng đánh Mĩ à? Ở đơn vị nào thế? Có khi chúng ta từng chạm mặt nhau đấy!

Ông Bường lấy ra bao thuốc, châm một điếu, rít vài hơi rồi đưa cho lão Mạnh:

 - Tôi là một người lính. Nhưng là một người lính Cộng hòa. Nhà tôi có hai anh em thì cả hai đều đi lính. Số phận trớ trêu đặt chúng tôi ở hai chiến tuyến khác nhau. Anh tôi hi sinh năm bảy tư, khi đang trên đường tiến về Sài Gòn. Mẹ tôi nhận giấy báo tử, đau buồn quá đổ bệnh rồi mất. Sau bảy lăm, tôi nhiều lần từ chối qua Mĩ để ở lại Việt Nam lo hương khói cho mẹ và anh trai. Chiến tranh đã lùi xa, nhưng nỗi buồn của nó dai dẳng và khủng khiếp quá. Cha con tôi dắt díu nhau về đây, một nơi không ai thân thích. Ngày làm việc, đêm cầu nguyện với cuốn Kinh Thánh cho nguôi quên ông ạ!

 Lão Mạnh ngồi lặng phắc, gần như nín cả thở. Một lúc lâu, lão ngước mắt lên, bần thần bắt gặp một cái nhìn đăm đăm, vời vợi.

 - Nghĩ mà buồn. Trở về từ trận mạc, người lính tiếp tục sống với những nông nỗi của đời mình. Sau lưng là mất mát, trước mặt là mông lung.

- Cháu Miên nhà tôi nói đúng. Những người lính như ông và tôi thực ra vẫn còn một cuộc chiến khác. Cuộc chiến chống lại những chia rẽ, hận thù. Không phải bằng súng. Nhưng bằng sức mạnh của tình yêu thương.

 - Còn tại sao lại là Đức Mẹ? Ông dụ tôi đến với Đức Mẹ còn gì. Ông Tin Lành mà!

 - Chắc ông biết cảm giác mồ côi mẹ là thế nào rồi phải không? Hụt hẫng và chênh vênh đến tội. Từ cuộc chiến tranh trở về, không còn mẹ nữa, tôi bật khóc như một đứa trẻ. Đến lúc sinh cháu Miên, vợ tôi bị hậu sản rồi mất. Nó thèm gọi tiếng mẹ một lần trong đời mà không được. Nói đến người mẹ là nói đến sự cưu mang, tiếng gọi hòa giải, là nơi để tìm về sau một đời rong ruổi. Trước sau thì Công giáo và Tin Lành vẫn là hai anh em được sinh ra từ một người mẹ, chảy chung một dòng máu, bú chung một bầu sữa. Dù thừa nhận hay không thì tất cả những đứa con đều cần có một người mẹ trong đời. Biết kiên nhẫn đi với nhau, tôi tin sẽ có một ngày đoàn viên ông ạ!

- Vậy không chỉ một mà là hai cuộc chiến nữa đấy chứ. Song cuộc chiến nào thì cũng cần đến loại vũ khí của tha thứ, khiêm cung mới mong xuyên thủng được những định kiến tủn mủn, hẹp hòi. May mắn lần này chúng ta là đồng đội. Còn sống ngày nào, tôi và ông còn phải ra trận ngày ấy. Chúng ta chưa hoàn thành nhiệm vụ thì con cháu chúng ta sẽ tiếp tục lên đường. Nhất định không được đầu hàng! - Lão Mạnh nheo mắt cười.

- Nhất định không đầu hàng. Nhất định tất thắng! - Cả hai cùng cười.

Mã số: 17-158

### THEO BƯỚC GIÊSU

Có tiếng người rượt đuổi. Tiếng bước chân huỳnh huỵch.

- Chị ơi! Làm ơn! Cứu tôi với! Họ giết tôi mất!

Phương Nga đang chạy xe chầm chậm để nhớ mấy câu vừa đọc trong trang sách mà cô yêu thích thì bị níu xe lại. Trong ánh đèn mờ ảo hiện lên khuôn mặt với phấn son lòe lẹt, khóe miệng còn rỉ máu. Từ đằng kia, mấy tên côn đồ đang rượt gần tới nơi. Không suy nghĩ, cô gật đầu và lao xe chạy một mạch về phòng trọ.

Căn phòng nằm sâu trong con hẻm nhỏ. Cô dừng xe, mở cửa vào phòng và bật đèn. Cô gái kia tụt xuống xe, đứng như trời trồng ở bậc cửa.

- Chị vào đây, em rửa vết thương cho. Cũng khá muộn rồi. Chắc bọn chúng không đuổi kịp đâu.

Cô mở khẩu trang, bật quạt ngồi nghỉ để lấy lại bình tĩnh. Cô gái kia cũng rón rén bước vào, ngồi ở mép ghế.

Lúc này, dưới ánh đèn, họ nhân ra nhau. Sau năm năm trời, hai con người lại gặp nhau trong hoàn cảnh trớ trêu này.

- Cô là… Phương... Lan.

- Không phải. Phương Nga mới đúng.

\*\*\*

 Tiếng bạt tai vang lên bôm bốp. Tiếng hét thất thanh của một cô gái xen lẫn với tiếng ồn ào của một đám đông.

- Có đánh nhau tụi bây ơi! Không xem thì uổng. Không xem thì uổng.

Lời kêu gọi của ai đó vang lên đầy hấp dẫn nhưng cũng thật vô tâm.

Trưa hè, trời nắng như đổ lửa, như thiêu rụi hết mọi thứ. Dưới ánh nắng chói chang ấy, một đám người đang quây thành vòng tròn. Từ những mái tóc sư tử, những kiểu trái đào sành điệu và cả những cái đầu bờm ngựa đẹp đẽ, ai cũng nán lại dù cho mồ hôi đang vã ra. Những chiếc xe đạp điện, xe đạp dựng ngổn ngang ngay cạnh dọc con đường đất. Từng chiếc cặp bị quăng vội trên giỏ xe, mắc tòng teng trên ghi đông. Khung cảnh hỗn loạn đến sôi động ấy là cuộc chiến có một không hai, diễn ra ngay trên bãi đất nhỏ cạnh con đường đất nối liền từ cánh đồng dẫn về làng. Buổi trưa đầu hè không mấy dễ chịu.

Những nét mặt hồ hởi, những tràng cười giòn giã, những chiếc iphone đời mới đang nhanh chóng ghi lại những thước phim đắt giá. Sự cổ vũ nhiệt tình ấy tiếp thêm hưng phấn cho ba cô gái đang dành thế tấn công.

Giữa vòng tròn, một cô gái có thân hình mảnh mai đang quằn quại trong đau đớn. Cô ngồi bó gối, hai tay ôm đầu, yếu ớt chống đỡ những cú đá như trời giáng. Tuổi mười bảy bẻ gãy sừng trâu, ấy vậy mà ba cô gái: một áo xanh nõn chuối, một áo vàng và một áo cam đang dùng cái sức mạnh trời cho ấy để vả tới tấp lên khuôn mặt cô bé kia. Cô áo xanh lao tới nắm tóc kéo lê cô gái trượt dài một đoạn khoảng vài bước chân. Hai cô gái kia cũng liên tục đá chân, bạt tai khiến cô gái xấu số ngã nhào. Mặc cho cô bạn hết lời van xin, ba cô gái vẫn không động lòng thương. Miệng chửi, tay tát, chân đá, cứ thế họ vùi dập cô trong trận đòn nhừ tử.

Kiểu dằn mặt của đàn chị dành cho bọn em út nghe thật đáng sợ.

- Đánh nữa! Đánh cho nó chừa! Đánh cho vỡ mặt ra! Đ…m… nó! Mày tưởng mày ngon lắm à! Phương Lan à. Tên đẹp lắm! Lớp 11B à, hoa khôi này!

- Em x…i…i…n các… chị, th…a…a cho… em! Không… phải… em.

 Tiếng van xin càng thêm yếu ớt. Giữa mái tóc bị xổ tung hiện lên khuôn mặt sưng vù, máu miệng chảy ra. Đôi mắt bầm tím nhìn lên như van lơn. Trong ánh mắt ấy là cả một sự tủi hờn, đau đớn đến tê dại.

Cô áo xanh nhổ toẹt một bãi nước bọt lên mặt tình địch:

- Tha à! Không đơn giản thế đâu.

- Lột sạch cho nó bẽ mặt.- Cô áo vàng gợi ý.

- Nhớ chưa con! Ruồi mà bày đặt đòi đậu mâm xôi! - Cô áo cam nãy giờ chỉ sử dụng chân tay bây giờ cũng lên tiếng. Ba cô chị khoanh tay trước ngực, miệng liên tục xỉa xói.

Thi thoảng có những chiếc xe máy chạy tạt qua. Người ta chỉ ngó xem vì tò mò nhưng chẳng ai lên tiếng hay can thiệp để cứu giúp cô gái đáng thương. Những phụ huynh đi đường thấy vậy chỉ lắc đầu, chậc kệ rồi bỏ đi.

- Con đĩ này được lắm! Dám cướp anh Hoàng của chị!- Tiếng cô áo xanh chanh chua mỉa mai.

- Không... phải... tôi!

Giọng nói yếu ớt mờ đi trong những âm thanh hỗn độn.

- Lột sạch xem nó to chừng nào mà láo thế!

Cả ba cô gái nhất tề xông vào đá tiếp cho hả giận. Họ lột chiếc áo thun xám trên người cô gái, cả chiếc áo còn lại cũng bị lột luôn.

Bỗng nhiên bị trần truồng giữa đám bạn cùng trang lứa, mặt cô gái hoàn toàn biến sắc. Nhanh như chớp, cô đưa tay ôm trọn bộ ngực trần trụi, cố che đi nỗi tủi hờn đang trào lên. Trong giây phút ấy, đôi tai cô như ù đi khi tiếng cười khoái chí rộ lên. Đôi mắt ngây dại từ từ khép xuống, cả cái đầu rối tung cũng cúi gầm xuống đất.

- Chà. Tưởng gì. Hì! Cỡ đấy mà cũng đòi đấu với chị mày hả con nhãi ranh.

Cô áo xanh hất cái mặt kiêu hãnh lên xỉa xói. Vừa nói cô vừa ném chiếc áo thun xuống đất, dí mũi dày lên chà đi chà lại. Rồi như đã hả cơn ghen, cô khoát tay ra lệnh:

- Thôi được rồi chị em. Chúng ta đi thôi. Hôm nay thế là đủ rồi.

Cô gái cố lết thật nhanh đến bên chiếc áo đang nằm bơ vơ giữa đám bụi đất và lá cây. Cô cố gắng dùng chút sức còn lại giũ bụi cho sạch và nâng hai cánh tay sưng tấy lên để tròng áo vào người cho đỡ xấu hổ.

Đấm đá, hành hạ chán, cả ba cô rú xe chạy mất. Chạy được một quãng ngắn, ba cái đầu còn ngoái lại dí tay như hăm dọa “nhớ đó”. Đám người thấy cuộc chiến đã tàn cũng lần lượt tản ra, lên xe ai về nhà nấy.

Giữa lúc đang trơ trọi một mình trong niềm đau đớn tột cùng, Phương Nga nghe tiếng ai đó từ phía sau:

- Em làm sao vậy? Muộn rồi sao không về nhà mà ngồi bó gối ở đây?

Cô ngẩng mặt lên trông thấy hai khuôn mặt xinh tươi của hai cô gái rất trẻ. Nỗi tủi hờn khiến cô úp mặt xuống đầu gối, rấm rứt khóc. Nhìn thấy khuôn mặt tội nghiệp của cô bé và mặt đất như vừa có cuộc ẩu đả, hai người chợt hiểu ra.

- Em lên đây chị chở về. Nhà em ở đâu?

- Đừng mà chị! Em không muốn về nhà. Em... chết... mất!

Suy nghĩ một chút, một chị an ủi:

- Chắc em đau lắm. Để chị chở em về nhà chị. Không sao đâu. Xuân, em dẫn chiếc xe đạp này đi sửa nha.

- Dạ.

Mặt trời đã đứng bóng. Xa xa, có chiếc xe máy đang chạy về làng.

\*\*\*

- Mày đi đâu mà bây giờ mới vác mặt về.

- Thì đi học!

Quỳnh Chi trả lời bố rồi vứt cái ba lô lên ghế. Chiếc áo xanh ướt nhẹp mồ hôi.

- Mày lại đi đánh nhau về phải không? Con gái con lứa lớn phổng rồi mà không biết thân biết phận. Sớm muộn gì rồi cũng…

Ông bỏ giở câu nói, ngượng ngùng nhìn con. Con gái lớn không có mẹ khổ thế đấy.

- Kệ con. Con lớn rồi tự lo cho mình được. Không cần bố quan tâm. Mà lớn rồi không học hành gì được thì con sẽ đi đánh ghen kiếm tiền.

- Mày láo. Tao giết mày! Mày dám trả lời bố thế à!

Thấy bố vơ cái cán chổi toan đánh, cô không né mà tròn mắt đứng yên thách thức. Ông giơ cán chổi lên nhưng khựng lại trước ánh mắt ấy. Mới ngày nào, ông yêu ánh mắt ngây thơ, rất hồn nhiên của con gái. Ánh mắt ấy chẳng còn trong veo như ngày xưa nữa. Ông bỏ lên phòng, lòng đầy tiếc nuối. Cô cũng thất thểu vào phòng đóng cửa rồi nằm bẹp lên giường.

Con gái mà lì lợm như quỷ sứ vậy. Từ nhỏ, Quỳnh Chi vốn rất giống bố. Con gái giống cha giàu ba họ, vậy mà ông chẳng muốn nó giống ông tẹo nào. Ông chỉ là tấm gương mù cho con. Người ta chỉ cần tấm gương sáng để soi thôi.

Quỳnh Chi vốn là cô bé ngoan ngoãn và thông minh. Sau khi mẹ mất, cô dần trở nên chai lỳ, không còn sợ đòn roi của bố. Những lần say, ông vẫn chửi mắng đánh đập cô. Quỳnh Chi ngày một lớn và xinh đẹp như mẹ, nhưng đáng thương thay cô mang tất cả những gì lãnh nhận từ bố mà phóng chiếu lên kẻ khác.

Lên lớp mười hai, cô yêu anh bạn cùng lớp nhưng lại không được đáp trả. Cô kéo thêm hai người bạn thân tổ chức đánh ghen. Cô hả giận rồi nhưng vẫn cảm thấy trong người thật khó chịu. Nằm trên giường, cô xem lại đoạn video mình dằn mặt tình địch. Nhìn khuôn mặt dữ dằn của mình, cô nhếch mép cười, tiếng cười nhạt thếch. Ánh mắt cô đầy cuồng nộ, soi vào đó là cả một tâm hồn thương tổn. Trong ánh mắt ấy, cô thấy hình ảnh của bố mình.

Cô ngờ đâu kẻ bị đòn lại là cô em gái của tình địch.

\*\*\*

Các chị em trong cộng đoàn thấy Ngân dẫn về một cô bé học trò trong tình trạng bi đát thì ai cũng xót xa. Ánh mắt và những cử chỉ đầy thân thiện, sự quan tâm của mấy người lạ khiến Phương Nga nhận ra ngay: các chị đều là người tốt.

Phương Nga cắn chặt môi không nói, đôi mắt cứ chảy dài dòng lệ mặn đắng. Ngân xua tay bảo các chị đi nghỉ trước. Mình cô ngồi lại phẩy chiếc quạt giấy cho cô học trò ngủ. Vừa mất điện nên không khí ngày hè càng oi bức hơn. Phương Nga nhức cả óc vì tiếng ve dội lên từng hồi. Cô dần thiếp đi.

Tiếng hát vang vọng đâu đây đánh thức Phương Nga. Hai mắt sưng húp từ từ mở he hé. Lúc trưa, Phương Nga chỉ gắng ăn được vài ba thìa cháo nên bây giờ cái bụng sôi lên, đói lả. Cô lạ lẫm nhìn xung quanh căn phòng. Những vật dụng được bài trí rất đơn sơ, giản dị. Chị đẹp gái cũng đã đi từ bao giờ. Đầu giường, chiếc quạt giấy vẫn còn đó. Có điện rồi nên chiếc quạt trần quay đều đều lẫn tiếng vù vù. Bên tai, tiếng kinh cầu lúc trầm bổng lúc du dương khiến cô cảm thấy dễ chịu hơn. Một cảm giác an bình hiện hữu. Nó giúp cô tạm quên đi những gì đã xảy ra.

 Chỉ khi cô trở mình, vết thương nơi cánh tay lại đau nhắc cô nhớ đến một nỗi đau lớn hơn. Vệt máu còn dính lại trên chiếc áo thun màu trắng cô đang mặc tạm. Cô gượng ngồi dậy nhưng bất thành. Cô đã thấm thía cảm giác bất lực là thế nào. Nước mắt cứ thế chảy xuống hai thái dương, ướt đẫm từng lọn tóc đen.

Phương Nga chăm chú nhìn bức tượng chịu nạn bằng gỗ màu vàng nhạt trước mặt. Cái vật lạ lùng ấy, cô chưa thấy nó bao giờ. Người đàn ông bị treo trên cây gỗ hình chữ “t” đang gục đầu nhìn xuống. Nét mặt toát lên sự sự an bình lạ thường, vẻ mặt đầy uy nghiêm của một vị vua. Cô tự hỏi: “Ông này là ai?”. Cô nhẩm đọc dòng chữ dưới chân tượng: “Thiên Chúa là tình yêu.”.

 Trên thân thể đầy thương tích ấy, ngoài tấm vải nhỏ vắt ngang hông, tuyệt nhiên không có tấm vải nào phủ lên. Ông gần như hoàn toàn trần truồng. Lòng cô trỗi lên một sự đồng cảm với người đàn ông lạ mặt này.

Cô nhớ đến nỗi tủi nhục mà cô mới lãnh lúc trưa. Bao năm giữ gìn chăm sóc, vậy mà thân hình kiều diễn ấy đã bị bàn tay hung bạo của một người con gái (cũng giống như cô với bấy nhiêu nét đẹp trời cho) lột trần trụi. Làm sao cô có thể trở lại trường lớp để tiếp tục học tập? Cô chỉ muốn chết đi để khỏi phải nhục nhã. Nhưng chết được đâu có dễ. Nhất là nghĩ đến cảnh bố mẹ cô sẽ đau đớn thế nào nếu cô mãi mãi không còn bên cạnh ông bà nữa. Nghĩ đến đó, cô cố xua đuổi ý nghĩ đáng sợ ấy đi.

Ông ấy bị lột trần và hơn thế nữa còn chết nhục nhã trên cây giá gỗ này. Như vậy thì cô còn may mắn hơn ông nhiều. Ông là ai mà phải chết thê thảm như vậy? Hai mắt cô lại trĩu nặng xuống và cô thiếp đi lần nữa. Cái đói và cơn đau đang thi nhau hành hạ.

Sáng sớm hôm sau, Phương Nga được bố mẹ đón về. Bố cô chuyển công tác vào vùng ngoại ô thành phố, tận Sài Gòn. Hai chị em sinh đôi cùng học chung một lớp tại một ngôi trường mới. Tất cả quá khứ chỉ như một cơn ác mộng cuộc đời.

\*\*\*

- Mày ráng kiếm nghề gì tử tế mà học con ạ. Tao bị ung thư rồi. Đừng ngạc nhiên thế. Tao uống nhiều rượu, hút thuốc nhiều thì bị bệnh là đúng. Tao chỉ lo cho mày, thân gái một mình. Tao chết rồi, mày sang nhà bác Nam mà ở. Dù gì thì cũng là chỗ anh em họ hàng.

Quỳnh Chi đứng chết lặng trước cái thông tin chết người đó.

- Bố! Bố không được chết! Bố đừng bỏ con!

Ông thật sự khát sống. Ông chỉ mong muốn nhìn thấy con gái trưởng thành, lập gia đình, tận tay trao nó cho một anh chàng tử tế. Không như ông, một người chồng, một người cha tệ bạc, vô dụng. Ông co rúm người, khuôn mặt méo xệch khi cơn đau chợt đến.

Quỳnh Chi ôm bố và khóc. Ông cũng khóc theo. Lần đầu tiên cô khóc sau gần sáu năm. Sau khi mẹ mất cô khóc rất nhiều, khóc cả trong những lần bị bố đánh. Càng lớn cô không còn biết khóc là gì nữa. Cô phải gan lì hơn, phải mạnh mẽ hơn. Nước mắt cô đã cạn rồi. Vậy mà bây giờ nó lại từ đâu chảy ra. Có lẽ là giọt nước mắt của tình phụ tử trước cái chết đang gần kề, của nỗi sợ hãi sự cô độc.

\*\*\*

Phương Nga trở về phòng trọ trong sự mệt mỏi sau một buổi chiều thu thập tài liệu. Cô sinh viên năm ba này đang nghiên cứu một đề tài rất nóng: Xâm hại tình dục ở trẻ em hiện nay. Quả là vấn đề gây nhiều bức xúc cho cả xã hội. Là sinh viên khoa Tâm lý học, cô chọn ngành Tâm lý học giáo dục và say mê với ngành học của mình. Cô thấy mình thật nhỏ bé trong xã hội, nhỏ bé trước kho kiến thức bao la của cả nhân loại. Thật nhỏ bé bởi cô chỉ là hạt cát giữa sa mạc hoang. Một hạt cát từng ngụp lặn trong vũng bùn đen tối. Cô cứ ngỡ chẳng bao giờ mình vượt qua được nỗi đau ngày nào. Đời chẳng biết trước được chữ ngờ.

Miền ký ức tối tăm lại khiến cô chiến đấu mỏi mệt. Dù mệt lắm nhưng là một cô gái đầy ý chí và nghị lực, Phương Nga cố ngồi dậy để làm tiếp đề tài đang dang dở. Đọc lại những số liệu thống kê, những con số vô tri nhưng biết nói, lòng cô đầy phẫn nộ. Từng là một nạn nhân của bạo lực học đường, cô hiểu thế nào là nỗi đau và sự khủng khiếp mà nó mang lại. Cô thấy thương cho những trẻ thơ vô tội phải chịu nỗi bất công quá lớn. Chẳng lẽ xã hội mãi bất an như vậy sao? Đến cả trẻ thơ đầy hồn nhiên và trong sáng cũng phải đau khổ và khiếp hãi cuộc đời.

Ngày xưa, cô bất lực chịu đòn, chịu nhục nhã vì hiểu lầm. Sự nông cạn, nhất thời muốn khẳng định mình của những cô gái đàn chị tìm cô để đánh ghen, mặc dù cô chẳng can hệ gì đến họ. Ngày ấy, Phương Lan học nhỉnh hơn, thi đậu vào trường hệ chính công, còn cô chỉ đậu vào trường dân lập kém danh tiếng hơn. Chỉ vì cô quá giống chị mình nên phải lãnh đòn oan.

Còn đây, những hung thủ của các vụ án xâm hại tình dục trẻ em hầu hết là những người trưởng thành, những người thân hoặc người quen biết các em. Họ dụ dỗ và khiến các em tổn thương trầm trọng. Tại sao họ có thể ngang nhiên làm chuyện đồi bại đáng xấu hổ đó? Chẳng lẽ họ suy nghĩ nông cạn, nhất thời hồ đồ.

Càng nghĩ, Phương Nga càng cảm thấy căm phẫn và bất lực. Ai sẽ giúp các em đòi lại công lý?

Nhìn lên thánh giá, Giêsu vẫn lặng lẽ. Ngắm khuôn mặt khả ái của Giêsu khiến Phương Nga từ từ lấy lại được bình tĩnh. Cô nhắm mắt hít thở thật sâu để lòng mình thật lặng lẽ. Lắng nghe tiếng sóng, sóng xô trong tâm hồn. Có âm thanh vang vọng như tiếng hát từ trên Thánh Giá: “Lạy Cha. Xin tha cho họ.” Cô nhận ra đó là tiếng Giêsu nhắc nhở cô từ trong lòng. Cô để mặc cho dòng nước lấp lánh chảy tự do trên gò má. Cô chợt nhận ra: tha thứ cũng là một ơn ban từ Thiên Chúa. Học yêu đồng nghĩa với việc học cả cách thứ tha cho người gây đau khổ cho mình. Mỗi lần muốn tha thứ cho ai, cô phải chấp nhận nhìn lại nỗi đau của mình, kinh qua nó một lần nữa để thật sự được Chúa chữa lành. Thật khó nếu cô chỉ dựa vào sức mình. Vậy là cô phải bám vào Chúa thôi. Chỉ có Ngài mới nói nên lời tha thứ chân thành và đầy yêu thương nhất. Vì Thiên Chúa là tình yêu. Cô là học trò của Giêsu. Cô biết mình chỉ đang bập bẹ chữ yêu, đang học lớp vỡ lòng thôi.

Nhớ lại cái ngày gặp gỡ đầy thân thương ấy, tâm hồn cô cảm thấy vui hơn. Ngày ấy cô còn là một tân sinh viên, một chiều tản bộ sau giờ học, cô nghe thấy tiếng hát đâu đây. Âm thanh mà khi xưa đã giúp cô tìm được cảm giác an bình. Tò mò, cô men theo con đường nhỏ, đến khi đứng tần ngần ở cửa và nhìn thấy những cô gái có khuôn mặt thánh thiện đang say sưa đọc và hát. Họ cùng hướng nhìn lên người đàn ông đang gục đầu trên cây giá gỗ. Đúng là ông ấy. Nhưng ông là ai nhỉ? Quá tò mò, cô đã bước vào trong ngôi nhà ấy tự lúc nào.

Từ lần ấy, cô say mê nghe tiếng kinh, tiếng hát của các nữ tu. Cô tìm đến và hỏi về người đàn ông bị treo trên cây ấy. Rồi cô yêu luôn người đàn ông lạ mặt năm nào. Một năm sau đó, cô được lãnh Bí tích Thánh tẩy, được tấn phong làm con của Chúa. Từ đó, cô nhìn cuộc đời bằng một ánh nhìn mới. Cô thấy mình thật may mắn và hạnh phúc khi được ghi danh vào trường học Giêsu. Học yêu Chúa và yêu người. Hai điểm thôi nhưng cô phải học cả đời, bằng cả sự nỗ lực bản thân và nhờ ơn ban nhưng không của Thiên Chúa.

Cô chỉ mong muốn cho bố mẹ và chị được biết Chúa và nhận ra tình yêu của Ngài. Giống như cô đang cảm nhận sự hiện diện thân thương của Ngài vậy. Cô nghĩ nếu ai được trao tặng món quà vô giá này đều sẽ rất hạnh phúc. Cô nguyện thầm với Giêsu rồi lại tiếp tục mò mẫm với mớ tài liệu.

Đêm đã khuya, ánh đèn vẫn còn sáng trong căn phòng trọ.

\*\*\*

- Tôi không ngờ lại có ngày hôm nay…

- Chị tôi mới là Phương Lan, tình địch của chị. Chị đã đánh ghen nhầm lẫn mà vẫn hả hê.

- Cô vẫn còn rất hận tôi?

- Đã từng rất hận, thậm chí còn muốn cho chị chết đi nữa. Chị có biết tôi đã phải vượt qua những gì mà chị gây ra khó thế nào không?

- Tôi cùng đường rồi. Một cô gái điếm phấn son lòa loẹt. Một Quỳnh Chi chẳng còn gì để mất.

- …

- Bố giết mẹ, rồi ông cũng bỏ tôi mà đi vì căn bệnh ung thư. Thất học, nghề ngỗng không có. Kiếm một tương lai mới nơi chốn thị thành vậy mà lại cùng đường. Hừm. Ông trời thật tệ với tôi.

- Tôi không ngờ đời chị lại bi đát như vậy. Chị phải sống lương thiện chứ?

- Ai giúp tôi lương thiện…?

- Chị phải tự giúp mình. Ông trời không hề đối xử tệ với chị. Chỉ là do chị chọn lựa mà thôi.

-...

- Chị nghe nè… Tôi tha thứ cho chị rồi. Ông ấy dạy tôi tất cả. Chị làm lại cuộc đời đi.

- …

Phương Nga vừa nói vừa chỉ tay lên bức ảnh Chúa Giêsu. Ánh mắt cô thật bình an.

Dưới ánh đèn, giọt nước mắt lăn dài trên khuôn mặt nhòe nhoẹt phấn.

Mã số: 17-159

### TIẾNG CHÚA VĂNG VẲNG ĐÂU ĐÂY

Ngôi nhà nguyện ấm áp, đơn sơ, nó khép mình một góc, lặng lẽ quỳ xuống. Hàng nước mắt của nó lăn dài bên gò má, làm mi mắt như húp lại. Nó thật sự đã nợ Chúa của nó rất nhiều, rất nhiều…

Năm nó 8 tuổi, bố nó đi làm xa.

Năm nó 15 tuổi, cả bố mẹ nó đều đi làm ở Sài Gòn để ba chị em nó ở nhà với ông bà nội. Nó buồn lắm, nó trách Chúa, tại sao lại để gia đình nó phải khổ sở? Tại sao để chị em nó phải sống thiếu thốn tình cảm của bố mẹ như thế?

Năm 19 tuổi, nó vào nhà dòng nhập dự tu. Nó ở trong nhà dòng đến nay đã bốn năm, mỗi lần được nghỉ hè, nghỉ tết nó đều tới chỗ bố mẹ nó làm ở Sài Gòn.

Sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra và sẽ chẳng có dòng nước mắt của ngày hôm nay nếu nó không trải qua kỷ nghỉ ấy.

Nó thao thức, bồi hồi mong cho tới ngày về. Chưa bao giờ nó mong đợi như lần này. Nó mừng rỡ biết bao vì nghe tin bố mẹ nó không còn phải đi làm thuê cho người ta nữa, nhà nó đã mở được một hàng bánh cuốn ngoài chợ.

Những lần nghỉ trước, nó chỉ biết vui chơi, chẳng làm gì giúp bố mẹ và cũng chẳng chứng kiến được những công việc bố mẹ nó làm. Nên nó chẳng hiểu thấu và thương bố mẹ nó nhiều.

Lần này, nó quyết tâm sẽ ở nhà giúp đỡ bố mẹ. Bao mong đợi cũng đã đến. Hôm nay, một ngày thứ năm đẹp trời, nó hồi hộp quá! Nó đang bị bệnh, nó sợ về sẽ trở thành gánh nặng cho bố mẹ. Nhưng nó vẫn hớn hở chuẩn bị hành trang về nghỉ hè. Dường như, niềm vui trở thành nguồn động lực đã khiến nó đang dần hết bệnh. Soeur giáo cho nó nghỉ ngơi trước khi về.

Vâng ạ! Nó ngoan ngoãn.

Một tiếng… Hai tiếng… cũng dần trôi qua.

Nó chào Soeur giáo rồi lên xe.

Một đêm trôi qua… Nó lại một lần nữa đặt chân tới đất Sài Gòn. Bố nó lần nào cũng đi đón nó, nhưng lần này buồn thay nó phải tự bắt xe về tới nhà trọ bố mẹ nó đang ở.

Nó vừa dừng chân xuống xe bỗng thấy bóng dáng gầy gò thân thuộc của mẹ, hai hàng nước mắt cứ thế lăn dài. Nó vô thức bước vào phòng.

Nghỉ ngơi đi con, mẹ phải ra ngoài bán hàng.

Vâng ạ! Nó ngoan ngoãn.

Nó bị say xe đang rất mệt và nằm xuống nghỉ một chút.

Một tiếng sau nó thức dậy. Nó dọn đồ và sắp xếp lại căn phòng bé nhỏ cho gọn gàng.

Ngày đầu tiên nó chưa cảm nhận được gì là vất vả, khó khăn mẹ phải chịu từ trước đến giờ.

Ngày thứ hai… thứ ba… ba tuần trôi qua.

Mẹ nó thức dậy, nó cũng thức dậy với mẹ. Mẹ nó dọn hàng hay bán hàng nó cũng ra phụ mẹ. Nó thấy thương mẹ, yêu mẹ làm sao. Tình cảm ấy đang dần được tăng lên từng ngày theo năm tháng.

Nó quyết tâm trong kỳ nghỉ này, nó dành hết thời gian cho mẹ và cho gia đình. Nó làm hết tất cả các việc mẹ nó phải làm: Bán hàng, dọn nhà, giặt đồ, nấu ăn,… mặc dù mẹ không muốn nó phải vất vả để cho nó có thời gian nghỉ ngơi.

Nó vẫn cố gắng để làm, nó đã trực tiếp cảm nhận được sự vất vả, áp lực, khó khăn,… mẹ nó phải chịu với thân hình gầy gò, ốm yếu.

Bố mẹ nó đã hy sinh dâng đứa con gái duy nhất này lên cho Chúa. Suốt một đời lam lũ vất vả, bỏ nhà cửa, con cái, cha mẹ, quê hương đến nơi đất khách quê người để làm ăn sinh sống và nuôi cho chị em nó ăn học.

Nhắc đến đi học nó mới nhớ lại, từ khi nó đi tu, đồng thời hai em nó cũng nghỉ học theo bố mẹ đi làm. Em kế nó đã học hết lớp 12, em út mới chỉ học tới lớp 9. Nó xin phép bố mẹ cho hai em tiếp tục được đi học.

Bố nó nói nếu muốn học thì về quê học, chứ học ở thành phố tốn tiền lắm con à. Con biết gia đình mình cũng khó khăn mà.

Nó buồn lắm! Không nói lên lời …

Nó suy nghĩ hồi lâu rồi nói với út rằng:

- Em chịu khó về quê học cho xong rồi làm gì thì làm.

Em không về đâu. Thằng út tức giận.

Không khí trong nhà trở nên nặng nề, u ám.

Nó biết phải làm sao đây?

Nó cầu nguyện với Chúa rằng: Chúa ơi! Con buồn quá, xin Chúa nâng đỡ con và gia đình con, cho hai em con được đi học.

Nó đợi mãi mà chẳng nghe được tiếng Chúa nói gì, muốn gì…

Mấy ngày sau, nó nhắc lại chuyện ấy, nó nói thôi bây giờ cho hai em đi học nghề gì đó, không đi học văn hóa nữa thì học cho có cái nghề trong tay để tự nuôi sống mình chứ.

- Vâng ạ!- Em nó ngoan ngoãn.

Nhưng hai năm sau khi nó học xong, em kế nó mới đi học nghề cắt tóc, còn thằng út vẫn phụ bố mẹ đi làm cho tới bây giờ.

- Út, sao em không chịu đi học?- Nó hỏi.

- Em không muốn học nữa, em muốn phụ bố mẹ.

Nó giật mình dừng lại không biết nói gì nữa…

Nó ngồi suy tư một mình, sao mình là chị hai mà lại vô dụng như thế này chẳng làm được gì cho gia đình, nhất là với hai đứa em.

Nó… nó… nó như trở thành gánh nặng của gia đình. Hai dòng lệ cứ thế tuôn trào nó không cầm nổi nước mắt.

Nó cảm thấy có lỗi rất nhiều…rất nhiều…

Thời gian nghỉ phép đã gần hết, nó phải trở về nhà dòng. Nó lưu luyến không muốn đi.

Tự nhiên nó thấy mình thật bất hiếu.

- Không… Không… Con không phải là đồ bất hiếu.- Nó khóc nức nở.

Dường như, trong tâm hồn nó đang được Chúa Thánh Thần soi sáng, tác động. Nó nghe được tiếng Người thầm thì với nó :

- Hãy từ bỏ nhà cửa, cha mẹ, anh chị em mà theo Ta.

- Con là đứa con có hiếu của Ta và của cha mẹ con. Vì con dám can đảm theo Ta, ở với Ta và con dám từ bỏ cha mẹ, nhà cửa, anh chị em mà phó mặc họ cho Ta. Ta đang ở với con mọi nơi, mọi lúc, dù con có bỏ quên Ta, nhưng Ta không bao giờ bỏ con.

Đúng vậy, Chúa không bao giờ bỏ rơi con! Chúa luôn che chở, bảo vệ nó, ban cho nó và gia đình muôn ơn lành, chỉ tại nó vô ơn, mù quáng không nhận ra điều kỳ diệu đó mà thôi.

Tối trước khi vô lại dòng, nó đã tâm sự với Mẹ về những trăn trở của mình. Mẹ nó đã nói: Từ lúc con đi tu, Chúa đã thương gia đình mình rất nhiều. Chúa cho ba mẹ mở được hàng bánh cuốn và bán rất đắt. Chúa cho các em con ngoan hiền, đã biết phụ giúp ba mẹ, không làm cho ba mẹ phải lo. Ba con ngày xưa rất khô khan giờ cũng đã siêng đi lễ và đọc kinh. Gia đình mình nếu cố gắng dành dụm thì sẽ mượn thêm tiền để mua nhà, không lẽ cứ ở trọ mãi, mà trên thành phố này dễ kiếm tiền hơn ở quê con à..

Điều quan trọng nhất là con được Chúa chọn sống ơn gọi thánh hiến là ba mẹ rất mừng, gia đình mình và bà con rất hãnh diện vì con. Con cứ yên tâm mà sống đời tu cho tốt nha.

Thì ra là vậy. Nó cứ nghĩ nếu mình ở nhà thì sẽ giúp được cho gia đình, nhưng không phải, Chúa đã làm thay nó thật nhiều điều.

 \*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Những hồi ức về gia đình dần khép lại. Chỉ còn nó đối diện với Chúa.

Nó chắp hai tay lên ngực, nhắm mắt lại cầu nguyện.

Nó cám ơn Chúa. Chúa không ghét bỏ nó, Ngài vẫn luôn bồng ẵm nó trong vòng tay quan phòng của Ngài. Tình yêu của Chúa dành cho nó vượt quá sức tưởng tượng. Ngài luôn tìm cách cứu vớt nó khỏi những cám dỗ của cuộc đời, giữ gìn nó được bình an, được ở trong nhà Chúa cho tới ngày hôm nay dù cho bao thử thách có xảy ra với nó, nó đã sai khi giận Chúa.

Nó nhận ra sao không xét lại bản thân đã sống tốt hay chưa, nó có nghe tiếng Chúa dạy bảo hay không, sao không trách chính bản thân nó mà lại trách Chúa.

Con đã từng oán trách Chúa. Tại sao Chúa lại để gia đình con phải khổ sở, khó khăn như thế, gia đình con phải xa lìa nhau như vậy, hay hết chuyện này đến chuyện kia xảy đến với con,…

Và… và… nó khóc nấc lên. Con biết lỗi rồi, con xin lỗi Chúa, xin Chúa dủ lòng thương xót tha thứ mọi lầm lỗi cho con.

Nó đã cảm nhận ra rằng: Chúa đã an bài mọi sự cho mọi người, mọi nơi và mọi thời, không ai có thể thay đổi được ý định của Chúa. Ngài có thể lấy cái này nhưng lại bù cho cái khác. Ngài không thua lòng quảng đại của con người, dù cho con người có tội lỗi như thế nào hay tính toán với Người ra sao, Người cũng rất bao dung và công minh.

Đừng bao giờ oán trách Chúa điều gì cả. Nhưng hãy một lòng cậy trông phó thác cuộc đời này cho Chúa và luôn biết lắng nghe tiếng Chúa mời gọi qua mọi biến cố xảy ra trong cuộc sống. Đây là điều nó thật sự xác tín trong giây phút này. Tạ ơn Chúa đã cho nó nhận ra được điều thật quý giá. Nó quyết tâm từ nay sẽ cố gắng sống tốt hơn để phần nào đền đáp tình yêu của Chúa và của gia đình dành cho nó.

Mã số: 17-160

### KHI BÌNH MINH ĐẾN

1.

- Mày tính khi nào mới lấy chồng đây? Hai tám rồi chứ ít gì. Muốn ế suốt đời hả nhỏ? – Linh, nhỏ bạn thân, vừa đến quán nước của tôi đã nói inh ỏi lên.

- Làm gì mới sáng đã nói chuyện chồng con vậy mày?

- Mày cứ chờ mấy anh Tin lành như mày thì ế dài cổ đó.

Uống hớp nước cam tôi vừa mang ra, Linh lại tiếp tục oang oang:

-Hiệu thuốc Bắc gần nhà tao có một anh tin Chúa giống mày đến làm nghề. Tao nói chuyện vài lần, thấy được lắm nha mày. Tối nay tao dẫn đến nhà gặp mày luôn. Vậy nha, giờ tao đi chợ đây kẻo ông xã chờ.

Nói xong, Linh dắt xe đạp thẳng ra khỏi quán, chẳng kịp để tôi nói lời nào. Nó lúc nào cũng vậy, làm cái gì cũng ào ào tới tấp. Tôi cứ tiếp tục bán hàng, chẳng để tâm vào lời Linh vì nghĩ rằng nó chỉ đi ngang qua rồi trêu đùa tôi như mọi ngày. Vậy mà đến tối, Linh dẫn một anh chàng đến nhà tôi thật.

Anh bước vào nhà, lịch sự mỉm cười chào tôi. Nụ cười… Tôi nghe thấy tim mình rớt luôn một nhịp ngay lúc đó. Anh có gương mặt thanh tú cùng giọng nói ấm áp dễ đi vào lòng người. Anh tên Duy. Chúng tôi trò chuyện vui vẻ với nhau suốt buổi tối. Lâu lâu Linh lại pha trò làm cả ba cùng cười sặc sụa. Tối đó tôi biết được anh là một người Công giáo.

Những lần gặp gỡ tiếp theo, Linh cố tình không đi. Chúng tôi gặp riêng nhau ở quán nước bên bờ biển, nơi có hàng dương xanh biếc đung đưa tán cây trong tiếng sóng biển rì rào. Duy và tôi như tri kỉ thuở nào, chúng tôi nói chuyện hợp nhau đến lạ lùng. Nhưng đến khi chẳng còn chuyện gì để nói, những vấn đề về sự giống và khác nhau giữa Công giáo và Tin lành được chúng tôi mang ra tranh luận.

- Anh nè, sao một linh mục lại có quyền tha tội cho người khác được? Em nghĩ chỉ có Chúa mới có quyền tha tội và ban cho sự cứu rỗi mà thôi.– Tôi thắc mắc.

- Linh mục không có quyền tha tội, nhưng qua linh mục Thiên Chúa ban ơn tha tội cho hối nhân, và chính Chúa Giêsu đã ban quyền này cho các tông đồ để họ nhân danh Người mà tha tội. Em thấy đấy, Kinh Thánh cũng đã ghi: “Nếu các con tha tội cho ai, thì người ấy được tha; nếu các con cầm buộc ai, thì người ấy bị cầm buộc.” Giăng đoạn 20 câu 23 có nói như vậy mà em.

Tôi im lặng. Những điều Duy nói cũng chẳng sai. Anh cũng am hiểu về Kinh Thánh đấy chứ? Vậy mà ba mình nói rằng người Công giáo chỉ biết đọc kinh. Nhưng chẳng vừa lòng, tôi chuyển sang vấn đề khác:

- Sao trong nhà thờ Công Giáo lại trưng bày nhiều tượng như vậy? Đức Chúa Trời là Đấng vô hình, không thể tạc tượng lên rồi nhìn đó mà cầu nguyện được.

Duy mỉm cười vì những câu hỏi cố tình gây tranh chấp của tôi. Hớp một ngụm nước, anh nhẹ nhàng nói:

- Chẳng có người Công giáo nào thờ những ảnh tượng đó đâu em! Đức Chúa Trời là Đấng vô hình, nhưng trong Đức Giêsu, Đấng vô hình đã trở thành hữu hình. Ảnh tượng như phương tiện giúp chúng ta hướng về Đấng chúng ta tôn thờ. Ảnh tượng của các thánh cũng vậy thôi em.

Rồi Duy cười nhẹ nhàng hỏi:

- Không phải nhà thờ Tin lành cũng treo Thánh giá đó sao?

Dần dần, tôi bắt đầu thích những buổi chuyện trò với anh về các vấn đề tôn giáo. Đây là lần đầu tiên tôi tiếp xúc một người Công giáo. Duy hoàn toàn khác với những suy nghĩ mà tôi đã mặc định sẵn trong đầu, khác xa so với những gì ba tôi và mọi người ở nhà thờ nói về người Công giáo. Chẳng hiểu sao tôi lại cảm thấy một số góc khuất đức tin về Đức Chúa Trời trong tâm trí được khai sáng nhờ những lời giải thích đơn sơ từ Duy. Cứ thế, chúng tôi lại tiếp tục hẹn hò, tiếp tục trò chuyện.

Có lần Duy đưa tôi tham quan ngôi nhà thờ Công giáo mà tôi hay đi ngang qua. Anh chỉ tôi một ngôi tượng rồi bảo rằng đó là Đức Mẹ Maria. Tôi khăng khăng với Duy rằng việc người Công giáo cầu nguyện với bà Mari là điều không đúng. Lúc này, Duy nhìn lên tượng bà Mari, im lặng hồi lâu rồi nhẹ nhàng bảo tôi:

- Diễm à, khi nào đó anh sẽ giải thích việc vì sao Đức Mẹ được tôn kính đặc biệt nơi đạo Công giáo. Đối với anh, Mẹ rất gần gũi và luôn thấu hiểu lòng anh. Anh tin Mẹ được Thiên Chúa chọn để dự phần vào chương trình cứu độ của Ngài. Ngài đã chọn Mẹ làm Mẹ Chúa Con, nghĩa là Ngài đã ban cho loài người một người Mẹ, một người Mẹ với tình yêu bao la luôn sẵn sàng đón nhận ta, lắng nghe và chuyển cầu lời cầu nguyện ta lên Chúa.

Tối đó Duy còn kể cho tôi nghe nhiều điều khác nữa, nào là những lần Bà Mari hiện ra để nhắc nhở con người ăn năn sám hối, nào là các phép lạ bà đã làm… Chẳng hiểu sao, sau lần ở nhà thờ Công giáo đó về, cảm nhận của tôi về bà Mari có gì đó rất khác biệt.

Những buổi hẹn hò cứ thế ngày một dày, chúng tôi bắt đầu hiểu nhau hơn, tình cảm cũng từ đó trở nên mãnh liệt và nồng nàn. Chúng tôi đã yêu nhau dù khác biệt tôn giáo. Phải chăng tình yêu làm con người trở nên mù quáng, hay là bởi Đức Chúa Trời đã có chương trình của riêng Ngài nơi chính chúng tôi?.

Sau hơn sáu tháng làm nghề ở Sông Cầu. Ngày nọ, Duy đạp xe đến quán nước của tôi báo tin rằng anh sẽ về Qui Nhơn làm việc. Tim tôi chợt thắt lại. Sâu thẳm trong lòng tôi chẳng muốn anh đi chút nào. Tôi cũng nhìn thấy sự lưu luyến trong đôi mắt Duy, anh không muốn rời xa tôi. Thấy tôi cứ đứng tần ngần rơm rớm nước mắt. Anh dúi vào tay tôi tờ giấy ghi địa chỉ nhà anh. “Khi nhớ anh thì viết thư gửi anh, về đến nhà anh sẽ gửi thư cho em.”

Tôi cảm thấy cuộc sống thật trống vắng và tẻ nhạt trong những ngày vắng Duy. Lúc này, tôi bắt đầu trăn trở cho sự khác biệt giữa chúng tôi. Chúng tôi đã dự tính một mái ấm tương lai, nơi tôi và anh sẽ sống hạnh phúc cùng những đứa trẻ. Nhưng tôi phải làm sao khi đối mặt với mọi người trong Hội thánh và gia đình? Sẽ chẳng ai hiểu rằng việc kết hôn với một người Công giáo không làm tôi rời xa Đức Chúa Trời, nhưng ngược lại còn giúp tôi nhận ra những thiên ý cao vời của Ngài, những điều người Tin lành vẫn bảo thủ khăng khăng cho là trái Kinh Thánh.

Cho đến khi tôi thực sự mệt mỏi trong những suy nghĩ dằn vặt về tương lai thì Duy xuất hiện. Anh trở lại như nguồn nước mát xoa dịu trái tim và tâm hồn đang hao mòn vì những đấu tranh tư tưởng giằng xé tôi hàng đêm.

Cũng chính vào buổi tối đầu tiên ngày anh trở lại, anh lại dẫn tôi đến nhà thờ Công giáo. Chúng tôi đứng bên tượng bà Mari trong cái lạnh lẽo quyện với sự trống trải của đêm khuya. Duy chợt nắm chặt lấy tay tôi, mắt anh hướng lên bức tượng nhẹ giọng phát ra từng âm chậm rãi.

“Em biết không, khi anh mệt mỏi và gặp khó khăn trong cuộc sống, anh lại đến bên Mẹ Maria. Mẹ sẽ xoa dịu tổn thương và yếu đuối của anh. Mấy ngày vừa qua anh về nhà để thưa chuyện đám cưới của chúng ta. Gia đình anh chấp nhận rồi. Giờ anh chỉ lo cho em thôi. Diễm à, anh biết em vẫn chưa thể quen với việc cầu nguyện cùng Mẹ; nhưng giờ đây em hãy cùng anh đứng đây đọc kinh Kính Mừng và cầu nguyện, cùng anh dâng những khó khăn trong tình yêu của chúng ta lên Mẹ, anh tin Mẹ sẽ giúp em tìm đủ mạnh mẽ và can đảm để có thể cùng anh vượt qua sóng gió phía trước.”

Tôi lặng đứng nhìn anh, rồi lại nhìn lên khuôn mặt dịu hiền được điêu khắc tinh tế nơi bức tượng. Trong giây phút này, giữa màn đêm tĩnh mịch mờ ảo dưới ánh trăng, tôi chợt thấy bà đẹp đến kì lạ. Phải chăng chính tình yêu lớn lao tôi dành cho Duy đã lấn át những quan niệm trước kia trong tôi, hay là vì ý Chúa nhiệm mầu thúc đẩy khiến tôi chấp nhận cầu nguyện cùng anh? Tối hôm đấy, chúng tôi đã cầu nguyện rất lâu.

“Ngày mai anh sẽ đến thưa chuyện với ba má em”. Duy nói khi đưa tôi về đến trước cổng nhà.

Tôi chẳng nói gì, chỉ biết nắm chặt tay anh như để làm vơi bớt nỗi lo sợ đang ngổn ngang trong lòng. Tạm biệt nhau, tôi đứng nơi cổng nhà mà lòng nặng trĩu vì biết rằng chúng tôi sắp phải đối mặt với bao sóng gió.

2.

Thị trấn Sông Cầu của những tháng ngày chưa xa lắm, gia đình tôi sống trong ngôi nhà lợp ngói đỏ cùng hàng dâm bụt trước sân. Làng ven biển với những căn nhà bốn mùa lộng gió nép mình bên những hàng dừa cong mình xanh mướt.

Có những buổi khuya, chúng tôi chẳng chịu ngủ, tất cả anh chị em đều quây quần bên bếp lửa hồng cùng nồi xôi của má. Không phải để phụ má nấu xôi cho kịp bán sáng mai, đơn giản vì những lúc ấy, chúng tôi được nghe ba má kể nhiều câu chuyện hấp dẫn trong Kinh Thánh, về chuyện tình ngày xưa của họ, và cuộc đời ông ngoại.

“Ông ngoại các con là hoa trái đầu mùa của đạo Tin lành nơi mảnh đất Sông Cầu này khi được một giáo sĩ tên Thomas đến truyền giáo. Vì quyết tâm theo đạo Tin lành mà ông ngoại đã bị gia tộc từ bỏ, lấy lại hết nhà cửa, ruộng vườn rồi đuổi đi nơi khác. Ông đã đưa gia đình đến tận chân núi, tự dựng một ngôi nhà tranh để ở tạm. Cuộc sống khốn khó là vậy, nhưng hồi đó ông luôn động viên má và các dì giữ vững đức tin vào Đức Chúa Trời.”

Bỏ thêm mấy hòn than vào lò lửa, má tôi lại tiếp tục câu chuyện.

“Nếu ba các con không là người Tin lành, ông ngoại không cho má lấy đâu. Nhưng Đức Chúa Trời có chương trình của riêng Ngài. Năm đó má mười bảy tuổi rồi mà chưa có chồng. Tự nhiên ngày nọ, có gia đình ở Quảng Nam làm nghề may chuyển đến Sông Cầu, nhà này đạo Tin lành. Thế là má lấy ba, rồi sinh ra tám đứa tụi bây nè.”

Những câu chuyện nối dài hằng đêm, mang theo kỉ niệm tuổi thơ êm đềm hạnh phúc chất chứa đầy tình cảm gia đình. Tôi lớn lên bên những câu chuyện nơi bếp lò, trong sự dạy dỗ và đức tin tuyệt đối vào Đức Chúa Trời mà ba má đã ươm vào trái tim tôi.

Ba tôi là chấp sự uy tín và nhiệt thành của Hội thánh Sông Cầu. Trong gia đình, ba tôi là một người cha cực kì nghiêm khắc, mọi điều ba tôi yêu cầu, mọi người trong gia đình không được phép làm trái ý.

Có lần khi đang ngồi học bài, tôi thấy ba nổi giận mắng chị Bảy rất gay gắt. Chị ngồi khóc sướt mướt nghe ba răn dạy. Lúc này tôi còn quá nhỏ để hiểu lí do vì sao ba mắng chị như vậy. Lớn lên tôi mới biết, chị Bảy yêu một anh Công giáo, nhưng gặp sự ngăn cản quyết liệt của ba nên cuối cùng đã chia tay.

Mỗi buổi sáng Chúa nhật, tôi thường đi bộ đến nhà thờ để học Kinh Thánh Thiếu Nhi. Trên đường, tôi luôn đi ngang một ngôi nhà thờ khác. Ngôi nhà thờ này lạ lắm, trong khuôn viên có tượng bà Mari và ông Giosep. Xa trong cung thánh là tượng Chúa Jesus được treo trên thánh giá. “Sao nhà thờ mình lại không có tượng nhỉ?”. Tôi thầm nghĩ. Đem những thắc mắc ấy về hỏi ba, ba nói rằng đó là nhà thờ Công giáo, người theo đạo Công giáo thờ hình tượng, họ phạm một trong mười điều răn Đức Chúa Trời. Ba còn cấm tôi không được bước chân vô ngôi nhà thờ kia nữa.

Ngày tháng cứ tiếp tục trôi, tôi lớn lên trong một gia đình yêu mến và thờ phượng Đức Chúa Trời. Trong tôi dần dần hình thành những quy ước riêng cho bản thân. Việc lấy một người chồng không cùng đức tin là điều không thể chấp nhận được.

Nhưng tôi không thể ngờ, mọi quan điểm của tôi đã thay đổi cho đến khi tôi gặp Duy.

3.

- Cậu là người Công giáo mà dám đòi cưới con gái tôi sao?

- Con thật lòng yêu Diễm, mong bác chấp nhận cho chúng con được nên vợ chồng. Con hứa sẽ chăm sóc em chu đáo suốt đời con.

- Không cưới xin gì cả. Người Công giáo không có chung đức tin với nhà tôi. Cậu về đi!

- Gia đình con cũng tin tưởng Đức Chúa Trời tuyệt đối. Bác cứ tin con, đám cưới xong tụi con vẫn đi nhà thờ như từ trước tới giờ!

- Đi nhà thờ Công giáo để con Diễm thờ mấy bức tượng à? Không nói nhiều nữa, cậu về đi.

- Nhưng thưa bác…

- Tôi nói cậu về đi!

Tôi ngồi sau tấm rèm cửa nghe cuộc nói chuyện mà lòng quặn thắt. Nghe tiếng cọt kẹt quen thuộc từ chiếc xe đạp của Duy, tôi vội chạy ra cổng tiễn anh. Đôi mắt trĩu buồn của Duy càng làm tôi chẳng thể nào kiềm được nước mắt. Chúng tôi lặng nhìn nhau như thể sắp mãi mất nhau.

“Em đừng lo, anh sẽ cầu nguyện nhiều để chúng mình được ở bên nhau.” Duy vừa nói vừa lau nước mắt tôi.

“Diễm, bước vô nhà mau!”. Tiếng kêu giận dữ của ba buộc chúng tôi vội vã chia tay. Tôi lặng lẽ bước vào nhà ngồi trước mặt ba để nghe ba giáo huấn, dạy dỗ rồi trách móc đủ điều. Dù biết trước ba không thể nào chấp nhận cuộc hôn nhân này, nhưng lúc ấy nước mắt tôi cứ chảy dài trên má.

Những ngày sau đó, tôi nhận được biết bao lời khuyên lơn thậm chí là răn đe từ mọi người, từ mục sư và người trong Hội thánh cho đến các anh chị của tôi. Lẽ ra tôi nên mạnh mẽ vượt qua thử thách để giành lấy điều tôi muốn, nhưng tôi không làm được. Tôi quá yếu đuối để chịu nổi những đả kích từ mọi người cũng như sự giằng xé trong tâm trí lúc này. Tôi ngã bệnh. Trong cơn mê man, tôi nghe tiếng má tôi:

- Ông nhìn con Diễm chết lên chết xuống mà không xót à? Ông không gả nó thì về Quảng Nam mấy ngày đi, để ở nhà tôi với thằng Hai lo chuyện cho nó.

- Bà gả nó cho cái thằng Công giáo đó thì tôi phá nát cái nhà này rồi bỏ đi cho bà coi. Ba đùng đùng nổi giận.

Tôi mất hết hy vọng. Cả ngày hôm ấy tôi nằm vất vưởng trong phòng rồi khóc thầm đau khổ. Trong những tiếng nấc, tôi chợt nghe tiếng bước chân của ba tiến gần.

Ba đến bên giường khuyên răn, trò chuyện cùng tôi, nhưng tôi nhắm mắt vờ như không nghe thấy.

Cả tuần sau đó, nhỏ Linh mang thuốc đến đưa má tôi. Nó nói đây là thuốc bắc Duy sắc. Ngày ngày uống thuốc Linh mang đến, tôi như cành cây héo khô dần tươi trở lại. Ba tôi cũng biết đó là thuốc của Duy, nhưng chỉ im lặng lờ đi. Cho đến khi tôi gần như hồi phục thì một buổi tối ba gọi tôi lên nhà trên. Nhìn gương mặt tái xanh của tôi, lòng ba như chùng lại, nhưng rồi ba vẫn nghiêm giọng:

- Nếu con lấy nó, thì con có còn giữ đức tin vào Đức Chúa Trời không?

- Con vẫn giữ, vì người Công giáo vẫn phụng sự Đức Chúa Trời. Ba còn nhớ Giăng đoạn 15 câu 5 ghi rằng: “Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái”. Tin lành và Công giáo tuy khác nhau nhưng đều kết hiệp cùng thân thể Chúa Jesus. Ba yên tâm, dù con ở đâu đi chăng nữa, đức tin của con sẽ không bao giờ mất.

Ba im lặng, trầm ngâm suy nghĩ rất lâu. Gương mặt ba hằn lên nét đau xót như sắp phải mất đi một điều gì đó rất quý giá. Rồi ba quay mặt đi, cất giọng:

- Bảo thằng đó đưa ba má nó tới đây nói một tiếng, rồi dẫn đi đâu thì đi.

Thật ra gia đình Duy cũng không dễ dàng chấp nhận tôi, họ bảo thà rằng tôi theo đạo Phật còn dễ chịu hơn. Nhưng dù cho sóng gió lớn đến đâu, chúng tôi vẫn tín thác cầu nguyện. Duy luôn cầu nguyện và xin Mẹ Maria đoái thương cho cuộc hôn nhân của chúng tôi. Còn tôi, những trưa nắng gắt tôi trốn nhà đi với Duy đến học giáo lý cùng vị linh mục già, ngài đã ân cần dạy dỗ và ban các bí tích khai tâm cho tôi.

Cuối cùng, tình yêu của chúng tôi đã chiến thắng rào cản tôn giáo. Nhưng trong lòng tôi lúc này, hạnh phúc chẳng thể trọn vẹn vì vẫn còn đan xen bao trăn trở ngổn ngang.

Trong Thánh lễ hôn phối ở ngôi thánh đường Công giáo ở quê Duy năm ấy, không có sự hiện diện của ba má tôi.

4.

Thắm thoắt mười lăm năm trôi qua.

Tôi có một cuộc sống hạnh phúc bên Duy. Sau ngày cưới tôi học luôn nghề Đông y và cùng anh mở hiệu thuốc ở Qui Nhơn. Tôi hòa nhập vào môi trường mới, tham gia ca đoàn và cùng Duy làm giáo lí viên. Thiên Chúa đã ban cho chúng tôi ba đứa con đáng yêu. Mọi sự diễn ra tốt đẹp như ý muốn của Ngài.

Mỗi năm tôi về thăm nhà vài lần. Chẳng biết có phải thời gian làm nguôi đi cơn giận của ba, hay chính đạo hạnh nơi gia đình nhỏ của tôi đã khiến ba trở nên gần gũi với Duy hơn. Mặc dù vậy, trong tôi vẫn canh cánh nỗi dằn vặt về chữ hiếu chưa tròn vì năm ấy tôi đã làm trái ý ba.

Cho đến một hôm, trong lần về thăm nhà, sáng đấy, tôi dậy sớm để nấu nước thì thấy ba ngồi một mình bên lò lửa tự bao giờ. Ba thấy tôi thì kêu tôi lại. Tôi lặng lẽ đến ngồi cạnh ba. Trong cái se lạnh giữa sớm mai khi trời còn chưa sáng, giọng ba run run:

- Con có còn ghét ba không Diễm?

- Sao ba nói vậy? Con… Tôi bất ngờ, chưa kịp nói gì thì ba đã tiếp lời.

- Diễm, con chọn đúng rồi. Lúc đầu ba nghĩ thằng Duy không thể làm con hạnh phúc vì nó là một đứa theo lạc giáo. Giờ thì ba già rồi, không biết Chúa sẽ gọi ba đi lúc nào, nên ba muốn nói con hiểu nổi lòng ba suốt bao năm qua.

Ba im lặng hồi lâu, không gian như đứng lại trong tim tôi lúc này. Lạy Chúa, phải chăng Ngài đang tạo một thêm một mầu nhiệm nữa trong cuộc đời con?

- Xin lỗi con! Không tôn trọng quyết định của con là nổi dằn vặt lớn nhất trong đời ba. Giờ để hiểu về đạo Công giáo như thế nào thì ba chưa dám chắc mặc dù ba có cố gắng nghe đài Veritas. Nhưng, cảm tạ ân huệ Chúa dành cho con vì ba thấy con sống rất hạnh phúc. Thằng Duy nữa, sau bao năm ba thấy được rằng nó biết kính sợ Chúa và có lòng yêu mến Ngài thực sự.

Có thể trong buổi sớm hôm ấy, ba không thấy được những giọt nước mắt xúc động của tôi. Nhưng dưới ánh lửa mập mờ, lần đầu tiên tôi thấy đôi mắt ba rơm rớm nước.

Và sau cái lờ mờ lành lạnh trong buổi sớm mai, mặt trời đã xuất hiện, bừng lên ánh nắng sưởi ấm mọi cảm xúc, xua tan bóng tối vô hình bao năm qua trong lòng ba và tôi.

5.

Ngày ba tôi mất. Rất nhiều mục sư đến viếng tang và chia sẻ nỗi đau cùng gia đình. Trong gian phòng nhỏ nơi đặt linh cửu ba, có một vị linh mục đang đứng cầu nguyện. Vị linh mục ấy là cha sở, cha đến cùng ban trợ táng giáo xứ Sông Cầu để giúp gia đình. Tôi đứng ở góc phòng nhìn hình ảnh tưởng chừng sẽ không bao giờ xuất hiện trong căn nhà tôi. Linh mục, mục sư và mọi người cùng mời nhau đọc Lời nguyện chung của Tin lành cũng chính là kinh Lạy Cha của Công giáo trong cùng một sự tín thác vào Thiên Chúa toàn năng.

Lúc này, miệng tôi hát nhẩm: “Lạy Cha xin hãy cho mọi người hợp nhất nên một…”

Bỗng nhiên, lời một bài thánh ca Tin lành xuất hiện trong tâm trí tôi.

 Cùng họp nhau nơi bệ chân Chúa và hân hoan trong tình thương

Cùng nắm tay trên đường niềm tin không rời nhau

Lòng ước mong anh chị em ta không rời nhau trên trần gian…

Khi mặt trời lặn, bóng đen chia cách sẽ hoành hoành khắp thế gian. Nhưng tôi tin rằng, chỉ cần tín thác đợi chờ, thành tâm cầu nguyện, Thiên Chúa sẽ mang bình minh đến với nhân loại, và trong ánh sáng Lòng Thương Xót Chúa, tất cả chúng ta đều trở nên một thân thể với Đức Kitô.